

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**



ISO 9001:2015

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

NGÀNH: KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN

Sinh viên : Vũ Minh Hằng

Giảng viên hướng dẫn: ThS. Nguyễn Thị Mai Linh

HẢI PHÒNG - 2019

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

**HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN HÀNG HÓA TẠI
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KIHIN**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY
NGÀNH: KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN**

Sinh viên : Vũ Minh Hằng

Giảng viên hướng dẫn: ThS. Nguyễn Thị Mai Linh

HẢI PHÒNG - 2019

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

Sinh viên: Vũ Minh Hằng Mã SV: 1412401166

Lớp: QT1806K Ngành: Kế toán – Kiểm toán

Tên đề tài: Hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại Công ty TNHH
Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN

NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI

1. Nội dung và các yêu cầu cần giải quyết trong nhiệm vụ đề tài tốt nghiệp (Về lý luận, thực tiễn, các số liệu cần tính toán và các bản vẽ).

- Khái quát hóa được những vấn đề lý luận cơ bản về tổ chức công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.

- Phản ánh được thực trạng công tác kế toán hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN.

- Đánh giá được những ưu, nhược điểm của công tác kế toán hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN, trên cơ sở đó đưa ra những biện pháp hoàn thiện.

2. Các số liệu cần thiết để thiết kế, tính toán.

Sử dụng số liệu năm 2017

3. Địa điểm thực tập tốt nghiệp.

Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN

CÁN BỘ HƯỚNG DẪN ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

Người hướng dẫn thứ nhất:

Họ và tên: Nguyễn Thị Mai Linh

Học hàm, học vị: Thạc sĩ

Cơ quan công tác: Trường Đại học Dân lập Hải Phòng

Nội dung hướng dẫn: Hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN

Người hướng dẫn thứ hai:

Họ và tên:

Học hàm, học vị:

Cơ quan công tác:

Nội dung hướng dẫn:

Đề tài tốt nghiệp được giao ngày tháng năm 2018

Yêu cầu phải hoàn thành xong trước ngày tháng năm 2019

Đã nhận nhiệm vụ ĐTTN

Sinh viên

Đã giao nhiệm vụ ĐTTN

Người hướng dẫn

Vũ Minh Hằng

ThS. Nguyễn Thị Mai Linh

Hải Phòng, ngày tháng năm 2019

Hiệu trưởng

GS.TS.NGŨT Trần Hữu Nghị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN TỐT NGHIỆP

Họ và tên giảng viên: Nguyễn Thị Mai Linh
Đơn vị công tác: Khoa Quản trị kinh doanh
Họ và tên sinh viên: Vũ Minh Hằng Chuyên ngành: Kế toán – Kiểm toán
Đề tài tốt nghiệp: Hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN
Nội dung hướng dẫn: Khái quát hóa những vấn đề lý luận cơ bản về tổ chức công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ; Mô tả thực trạng công tác kế toán hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN; Đánh giá những ưu, nhược điểm của công tác kế toán hàng hóa tại công ty, trên cơ sở đó đưa ra những biện pháp hoàn thiện.

1. Tinh thần thái độ của sinh viên trong quá trình làm đề tài tốt nghiệp

- Chăm chỉ học hỏi, chịu khó sưu tầm số liệu, tài liệu phục vụ cho bài viết.
- Nghiêm túc, có ý thức tốt trong quá trình làm đề tài tốt nghiệp.
- Luôn thực hiện tốt mọi yêu cầu được giáo viên hướng dẫn giao.
- Đảm bảo đúng tiến độ của đề tài theo thời gian đã quy định.

2. Đánh giá chất lượng của đồ án/ khóa luận (so với nội dung yêu cầu đã đề ra trong nhiệm vụ Đ.T. T.N trên các mặt lý luận, thực tiễn, tính toán số liệu...)

Kết cấu của khóa luận được tác giả sắp xếp tương đối hợp lý, khoa học bao gồm 3 chương:

Chương 1, tác giả đã hệ thống hóa được những vấn đề lý luận cơ bản về công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Chương 2, sau khi giới thiệu khái quát về công ty, tác giả đã mô tả và phân tích thực trạng công tác kế toán hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN, có số liệu minh họa cụ thể (năm 2017). Số liệu minh họa từ chứng từ vào các sổ sách kế toán logic và hợp lý.

Chương 3, tác giả đã đánh giá được những ưu, nhược điểm của công tác kế toán hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN, trên cơ sở đó tác giả đã đưa ra được một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại Công ty. Các giải pháp đưa ra có tính khả thi và tương đối phù hợp với tình hình thực tế tại công ty.

3. Ý kiến của giảng viên hướng dẫn tốt nghiệp

Được bảo vệ Không được bảo vệ Điểm hướng dẫn

Hải Phòng, ngày 05 tháng 01 năm 2019

Giảng viên hướng dẫn

Nguyễn Thị Mai Linh

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	1
CHƯƠNG I : NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ CÔNG TÁC KẾ TOÁN HÀNG HÓA TRONG DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ	2
1.1 Những vấn đề chung về công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.	2
1.1.1.Sự cần thiết phải tổ chức công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.	2
1.1.2.Khái niệm ,đặc điểm và vai trò của hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.....	3
1.1.2.1.Khái niệm hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.....	3
1.1.2.2 Đặc điểm hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ	3
1.1.2.3 Vai trò hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ	4
1.1.3.Nhiệm vụ của công tác kế toán hàng hóa tại doanh nghiệp vừa và nhỏ.....	4
1.1.4.Phân loại hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ	5
1.1.5.Phương pháp tính giá hàng hóa	5
1.2 Nội dung tổ chức công tác kế toán hàng hòa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ	9
1.2.1. Kế toán chi tiết hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ	9
1.2.1.1. Phương pháp thẻ song song:	9
1.2.1.2. Phương pháp sổ đối chiếu luân chuyển	11
1.2.1.3. Phương pháp sổ số dư.....	12
1.2.2. Kế toán tổng hợp hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.....	15
1.2.2.1. Kế toán tổng hợp hàng hóa theo phương pháp kê khai thường xuyên ..	15
1.2.2.2. Kế toán tổng hợp hàng hóa theo phương pháp kiểm kê định kỳ.....	19
1.3. Kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho	20
1.4. Tổ chức vận dụng hệ thống sổ sách kế toán vào công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ	22
1.4.1. Hình thức kế toán Nhật ký chung :	22
1.4.2. Hình thức kế toán Nhật ký – Sổ cái	23
1.4.3. Hình thức kế toán chứng từ ghi sổ :	25
1.4.4. Hình thức kế toán trên máy vi tính	26
CHƯƠNG 2 :THỰC TRẠNG TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN HÀNG HÓA TẠI CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KIHIN	28
2.1. Quá trình ra đời và sự phát triển của Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN.....	28
2.1.1.Quá trình hình thành và phát triển	28
2.1.2. Chức năng, nhiệm vụ của công ty.....	28

2.1.3. Cơ cấu tổ chức	29
2.1.4. Tổ chức công tác kế toán	30
2.1.4.1. Tổ chức bộ máy kế toán.....	30
2.1.4.2. Chế độ kế toán áp dụng tại doanh nghiệp	32
2.2. Thực trạng kế toán hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN	33
2.2.1.Đặc điểm về hàng hóa của Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN	33
2.2.2.Tổ chức kế toán chi tiết hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN.....	34
2.2.2.1. Thủ tục nhập – xuất	34
2.2.2.2. Kế toán chi tiết hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN	36
2.2.3. Kế toán tổng hợp hàng hóa tại Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Kihin.....	53
2.2.3.1.Các chứng từ sử dụng :	53
2.2.3.2. Tài khoản sử dụng :	53
2.2.3.3. Quy trình hạch toán :	54
2.2.3.4. Ví dụ minh họa :	55
CHƯƠNG III: MỘT SỐ Ý KIẾN ĐỀ XUẤT NHẪM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN HÀNG HÓA TẠI CÔNG TY THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KIHIN	59
3.1.Nhận xét chung về công tác kế toán hàng hóa tại Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN	59
3.1.1. Ưu điểm.....	59
3.1.2 Nhược điểm.....	61
3.2.1. Một số đề xuất nhằm hoàn thiện tổ chức công tác kế toán hàng hóa tồn kho tại Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN.....	62
3.2.1.1. Sự cần thiết của việc hoàn thiện tổ chức công tác kế toán hàng hóa tồn kho tại Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN.....	62
3.2.1.2. Yêu cầu việc hoàn thiện.....	63
3.2.1.3 Nguyên tắc của việc hoàn thiện công tác hạch toán hàng tồn kho	64
3.2.1.4. Một số những ý kiến nhằm hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tồn kho tại Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN.....	65
KẾT LUẬN	81
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	82

DANH MỤC SƠ ĐỒ

Sơ đồ 1.1 : Kế toán chi tiết hàng hóa theo phương pháp ghi thẻ song song	10
Sơ đồ 1.2 : Kế toán chi tiết hàng hóa theo phương pháp ghi sổ đối chiếu luân chuyển	12
Sơ đồ 1.3: Kế toán chi tiết bán hàng hóa theo phương pháp ghi sổ số dư	14
Sơ đồ 1.4: Sơ đồ hạch toán hàng hóa theo phương pháp kê khai thường xuyên	18
Sơ đồ 1.5: Sơ đồ hạch toán hàng hóa theo phương pháp kiểm kê định kỳ	20
Sơ đồ 1.6 : Trình tự ghi sổ kế toán hàng hóa theo hình thức kế toán nhật ký chung	23
Sơ đồ 1.7 : Trình tự ghi sổ kế toán hàng hóa theo hình thức kế toán	24
Nhật ký –Sổ Cái	24
Sơ đồ 1.8 : Trình tự ghi sổ kế toán hàng hóa theo hình thức kế toán	26
Chứng từ ghi sổ	26
Sơ đồ 1.9 : Trình tự ghi sổ kế toán hàng tồn kho theo hình thức kế toán trên máy vi tính	27
Sơ đồ 2.1 : Mô hình tổ chức bộ máy quản lý của Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN	29
Sơ đồ 2.2: Mô hình tổ chức công tác kế toán tại Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ	31
Sơ đồ 2.3 Sơ đồ trình tự kế toán theo hình thức Nhật ký chung của Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN	32
Sơ đồ 2.4: Quy trình hạch toán phương pháp thẻ song song tại Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN	37
Sơ đồ 2.5 : Trình tự hạch toán kế toán kế toán tổng hợp hàng hóa tại công ty .	54

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Biểu 2.1 – Hóa đơn GTGT	40
Biểu 2.2 Phiếu Nhập Kho.....	41
Biểu 2.3. Hóa đơn GTGT	42
Biểu 2.4. Phiếu xuất kho.....	43
Biểu 2.5. Hóa đơn GTGT	44
Biểu 2.6. Phiếu nhập kho.....	45
Biểu 2.7. Phiếu xuất kho	46
Biểu 2.8. Hóa đơn GTGT	47
Biểu 2.9. Thẻ kho	48
Biểu 2.10. Thẻ kho	49
Biểu 2.11: Sổ chi tiết vật liệu dụng cụ (sản phẩm, hàng hóa).....	50
Biểu 2.12: Sổ chi tiết vật liệu dụng cụ (sản phẩm, hàng hóa).....	51
Biểu 2.13: Bảng tổng hợp nhập–xuất tồn kho hàng hóa	52
Biểu 2.14: (Trích sổ nhật ký chung tháng 12 năm 2017).....	57
Biểu 2.15: (Trích sổ cái tháng 12 năm 2017)	58
Biểu số 3.1. Bảng kê dự phòng giảm giá hàng tồn kho	78

LỜI NÓI ĐẦU

Ngày nay xã hội càng phát triển thì đi kèm với sự phát triển đó là sự phát triển kinh tế. Để nâng cao vị trí của quốc gia trên trường quốc tế thì kinh tế luôn là yếu tố quan trọng. Do đó, các doanh nghiệp trong nước cần xây dựng và duy trì tốt công tác quản lý mà hơn hết là phải đảm bảo xây dựng và duy trì thật tốt công tác hạch toán kế toán trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN cần phải quản lý tốt công tác hàng hóa thật chặt chẽ, chính xác về chất lượng, số lượng, chủng loại,... của hàng hóa để tránh các rủi ro : hao hụt, mất mát, hỏng,.. thì doanh nghiệp mới có thể kinh doanh tốt giúp doanh nghiệp có mức doanh thu và lợi nhuận cao. Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN còn một số hạn chế nhất định trong công tác quản lý hàng hóa. Công ty cần xây dựng và duy trì quy trình hạch toán hợp lí, đảm bảo, phù hợp với chế độ chuẩn mực kế toán Nhà nước. Nhận thức tầm quan trọng đó nên em đã quyết định chọn đề tài khóa luận tốt nghiệp là: ***“Hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN”***

Khóa luận của em ngoài phần mở đầu và kết luận gồm 3 chương:

Chương 1: Những vấn đề lý luận cơ bản về công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Chương 2: Thực trạng tổ chức công tác kế toán hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN.

Chương 3: Một số ý kiến đề xuất nhằm hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN.

Quá trình viết bài và tìm hiểu bài khóa luận của em không tránh khỏi những sai sót, em mong sự góp ý của thầy cô để em bài viết của em hoàn thiện hơn. Em xin chân thành cảm ơn ban lãnh đạo và đội ngũ cán bộ công nhân viên Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN đã giúp đỡ, cảm ơn ThS. Nguyễn Thị Mai Linh hướng dẫn, tạo điều kiện cho em hoàn thành bài khóa luận tốt nghiệp.

CHƯƠNG I :

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ CÔNG TÁC KẾ TOÁN HÀNG HÓA TRONG DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ

1.1 Những vấn đề chung về công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.

1.1.1.Sự cần thiết phải tổ chức công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Hàng tồn kho là một loại tài sản ngắn hạn chiếm phần lớn trong tổng tài sản lưu động và nằm ở nhiều khâu trong quá trình cung ứng dự trữ và lưu thông của doanh nghiệp. Việc tính đúng giá trị hàng tồn kho giúp cho doanh nghiệp chỉ đạo kịp thời các nghiệp vụ kinh tế phát sinh hàng ngày, mà còn giúp doanh nghiệp có một lượng hàng hoá, vật tư dự trữ đúng mức, không dự trữ nhiều gây đọng vốn. Hơn nữa không dự trữ ít để bảo đảm cho quá trình kinh doanh của doanh nghiệp không bị gián đoạn.

Vì vậy, việc tổ chức công tác kế toán hàng hóa khoa học, hợp lý trong doanh nghiệp vừa và nhỏ giúp cho việc kinh doanh của doanh nghiệp đạt hiệu quả tốt nhất, cung cấp thông tin đáng tin cậy, cung cấp số liệu kế toán đúng theo quy định của pháp luật kịp thời, đầy đủ khách quan nhất về tình hình biến động của tài sản, tình hình thu chi, kết quả hoạt động kinh doanh, các loại chi phí phát sinh...Từ đó giảm bớt khối lượng công tác kế toán trùng lặp, tiết kiệm chi phí, đồng thời giúp kiểm soát, kiểm kê về nguồn vốn, hoạt động kinh tế, tài sản, đánh giá hiệu quả kinh tế

Hàng hóa có một vai trò quan trọng trong hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp thương mại. Do đó việc tổ chức, quản lý công tác hàng hóa ở doanh nghiệp là cần thiết. Quản lý chặt chẽ tất cả những công việc từ khâu thu mua hàng hóa, vật tư đến khâu tiêu thụ tất cả các mặt hàng: chất lượng, số lượng, giá cả, chủng loại là rất cần thiết và có ý nghĩa lớn đến việc tiết kiệm các loại chi phí như chi phí bốc dỡ vận chuyển, chi phí bảo quản và xác định giá vốn hàng bán, giá bán hàng hóa, tăng lợi nhuận, tăng doanh thu cho doanh nghiệp.

Kế toán hàng hóa là một công cụ quan trọng và hữu ích không thể thiếu của quản lý hàng hóa cả về mặt giá trị và hiện vật nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội, ngăn ngừa mức thấp nhất hao hụt, mất mát hàng hóa và những hành vi làm tổn hại đến tài sản của công ty. Quản lý tốt hiệu quả công tác hàng hóa trong doanh nghiệp sẽ làm tăng lợi nhuận, tăng doanh thu.

1.1.2. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ

1.1.2.1. Khái niệm hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ

Hàng hóa trong doanh nghiệp là các loại sản phẩm, vật tư do doanh nghiệp mua về để kinh doanh, buôn bán. Trị giá hàng hóa mua vào bao gồm : Giá mua, các loại thuế không được hoàn lại, chi phí thu mua hàng hóa như chi phí vận chuyển, bốc xếp, bảo quản hàng hóa trong quá trình mua hàng và các chi phí khác có liên quan đến mua hàng hóa. Các khoản chiết khấu và giảm giá hàng mua do không đúng phẩm chất, quy cách được trừ khỏi chi phí mua hàng.

1.1.2.2 Đặc điểm hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ

- Hàng hóa là các vật tư, sản phẩm của doanh nghiệp mua về với mục đích để bán
- Hàng hóa còn thay đổi về mẫu mã, thông số kỹ thuật, chất lượng,... Sự thay đổi này tùy thuộc vào kỹ thuật của công nghệ sản xuất, nhu cầu của khách hàng,... làm cho hàng hóa không ngừng phát triển để phù hợp với nhu cầu của xã hội hiện đại
- Hàng hóa trong doanh nghiệp thường rất phong phú, đa dạng và nhiều chủng loại khác nhau vì nhu cầu của con người không ngừng thay đổi và phát triển.
- Hàng hóa rất phong phú và đa dạng có đặc tính hóa, lý sinh học riêng có ảnh hưởng trực tiếp đến số lượng, chất lượng của hàng hóa trong khâu bảo quản, dự trữ, vận chuyển,...
- Bảo quản và dự trữ hàng hóa: Là giai đoạn trung gian của lưu thông hàng hóa, hàng hóa vận chuyển từ lĩnh vực sản xuất sang lĩnh vực tiêu dùng. Để

quá trình kinh doanh diễn ra bình thường, các doanh nghiệp phải có kế hoạch dự trữ hàng hóa một cách hợp lý.

- Bán hàng: Là giai đoạn cuối cùng để kết thúc quá trình lưu chuyển hàng hóa, sự chuyển hóa vốn kinh doanh từ vốn hàng hóa sang vốn tiền tệ tại các doanh nghiệp thương mại.

- Mua hàng: Là giai đoạn đầu tiên trong quá trình lưu thông hàng hóa tại các doanh nghiệp, quá trình vận động của nguồn vốn từ vốn tiền tệ sang vốn hàng hóa tại các doanh nghiệp thương mại.

1.1.2.3 Vai trò hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ

- Tổ chức quản lý tốt hàng hóa ở tất cả các quá trình, từ nhập mua dự trữ đến tiêu thụ, trên mọi phương diện: chất lượng, số lượng cần thiết và có ý nghĩa lớn trong việc tiết kiệm các chi phí như chi phí vận chuyển, chi phí bảo quản, xác định giá vốn hàng bán, giá bán hàng hóa, tăng lợi nhuận, tăng doanh thu...cho doanh nghiệp.

- Hiện nay ở doanh nghiệp thương mại, hàng hóa là một bộ phận của hàng tồn kho, thuộc tài sản lưu động của doanh nghiệp ảnh hưởng trực tiếp tới lợi nhuận kinh doanh của doanh nghiệp. Do đó cần quản lý, theo dõi chặt chẽ và thường xuyên để tránh rủi ro, mất mát, hao hụt hàng hóa

1.1.3. Nhiệm vụ của công tác kế toán hàng hóa tại doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Kế toán hàng hóa là công cụ không thể thiếu và hữu ích của quản lý hàng hóa về cả mặt giá trị lẫn hiện vật để đáp ứng nhu cầu xã hội, giúp hạn chế, ngăn ngừa mức thấp nhất những hao hụt, mất hàng hóa trong quá trình kinh doanh từ đó tăng doanh thu, lợi nhuận của công ty.

Để thực hiện tổ chức quản lý công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp cần thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tổ chức kiểm tra, đối chiếu, so sánh kế toán trong nội bộ doanh nghiệp.
- Vận dụng đúng theo quy định của pháp luật, đúng hệ thống tài khoản, sử dụng các phương tiện kỹ thuật hiện đại.
- Tổ chức khoa học, hợp lý công tác kế toán hàng hóa ở doanh nghiệp.

1.1.4. Phân loại hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ

- ✓ Phân loại hàng hóa theo ngành hàng
 - Hàng kim khí điện máy
 - Hàng hóa chất mỡ
 - Hàng xăng dầu
 - Hàng dệt may, bông vải sợi
 - Hàng da cao su
 - Hàng gốm sứ, thủy tinh
 - Hàng mây, tre đan
 - Hàng rượu bia, thuốc lá
- ✓ Phân loại hàng hóa theo nguồn gốc sản xuất thì hàng hóa được chia thành :
 - Hàng nông sản
 - Hàng thủy sản
 - Hàng lâm sản
- ✓ Phân loại hàng hóa theo khâu lưu thông thì hàng hóa được chia thành:
 - Hàng hóa ở khâu bán buôn
 - Hàng hóa ở khâu bán lẻ
- ✓ Phân loại hàng hoá theo phương thức vận động của hàng hóa :
 - Hàng hóa chuyển qua kho
 - Hàng hoá chuyển giao bán thẳng

1.1.5. Phương pháp tính giá hàng hóa

• **Giá thực tế của hàng hóa nhập kho:**

Giá trị của hàng hóa được xác định theo giá gốc. Việc xác định giá gốc của hàng hóa trong các trường hợp cụ thể khác nhau tùy theo nguồn gốc hình thành, giá gốc của hàng hóa nhập trong kì được tính như sau :

- **Đối với hàng mua ngoài :**

$$\begin{array}{r}
 \text{Giá thực} \\
 \text{tế hàng} \\
 \text{hóa nhập} \\
 \text{kho}
 \end{array}
 =
 \begin{array}{r}
 \text{Giá mua} \\
 + \\
 \text{Các khoản} \\
 \text{thuế không} \\
 \text{hoàn lại} \\
 + \\
 \text{Chi phí} \\
 \text{thu mua}
 \end{array}
 -
 \begin{array}{r}
 \text{Chiết khấu} \\
 \text{thương} \\
 \text{mại, giảm} \\
 \text{giá hàng} \\
 \text{mua}
 \end{array}$$

- *Giá mua ghi trên hóa đơn* : Là số tiền mà doanh nghiệp phải trả cho người bán theo hóa đơn hay hợp đồng tùy thuộc vào phương pháp tính thuế GTGT mà doanh nghiệp áp dụng, cụ thể là :
- + Đối với doanh nghiệp tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ giá mua hàng hóa là giá chưa có thuế GTGT đầu vào.
- + Đối với doanh nghiệp tính thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp và hàng không chịu thuế GTGT thì giá mua là tổng thanh toán.
- Chi phí thu mua hàng hóa : Chi phí bảo quản, lưu kho, lưu bãi, vận chuyển, bốc dỡ, bảo hiểm hàng hóa, hao hụt trong mức cho phép, công tác chi phí của bộ phận thu mua, dịch vụ phí, ...
- *Các khoản thuế không được hoàn lại* : Thuế nhập khẩu, thuế GTGT (không khấu trừ), thuế tiêu thụ đặc biệt.
- *Giảm giá hàng mua* : Là số tiền mà người bán giảm trừ cho người mua do hàng sai quy cách, không đúng chủng loại, kém chất lượng...khoản này ghi giảm giá mua hàng hóa.
- *Chiết khấu thương mại* : Là số tiền mà doanh nghiệp được giảm giá trừ do đã mua dịch vụ, hàng hóa với khối lượng lớn theo thỏa thuận.

- Đối với hàng hóa do doanh nghiệp tự chế biến, gia công:

$$\begin{array}{l} \text{Giá thực tế hàng hóa} \\ \text{nhập kho} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Giá xuất kho để gia} \\ \text{công, chế biến} \end{array} + \begin{array}{l} \text{Chi phí gia} \\ \text{công, chế biến} \end{array}$$

- Đối với hàng hóa thuê ngoài chế biến, gia công :

$$\begin{array}{l} \text{Giá thực tế} \\ \text{hàng hóa nhập} \\ \text{kho} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Giá xuất kho} \\ \text{đem thuê ngoài} \\ \text{gia công, chế biến} \end{array} + \begin{array}{l} \text{Chi phí vận} \\ \text{chuyển bốc} \\ \text{xếp đem đi} \\ \text{gia công, chế} \\ \text{biến} \end{array} + \begin{array}{l} \text{Chi phí thuê} \\ \text{ngoài nhập} \\ \text{kho gia} \\ \text{công, chế biến} \end{array}$$

- Hàng hóa được biếu tặng :

Giá nhập kho là giá thực tế được xác định theo thời giá trên thị trường.

➤ **Giá thực tế của hàng hóa xuất kho**

• **Phương pháp tính giá đích danh:**

- Phương pháp này hàng hóa xuất kho thuộc lô hàng nhập nào thì lấy đơn giá nhập của lô hàng đó để tính. Phương pháp này đòi hỏi kế toán biết hàng hóa trong kho thuộc những lần nhập nào, đơn giá nhập lần đó là bao nhiêu.
- Việc áp dụng phương pháp tính này đòi hỏi những điều kiện khắt khe, chỉ những doanh nghiệp có ít mặt hàng, mặt hàng ổn định và loại mặt hàng nhận diện được thì mới có thể áp dụng được phương pháp này. Còn với doanh nghiệp có nhiều mặt hàng thì **không áp dụng** được.

Ưu điểm : là phương pháp tốt nhất, tuân thủ nguyên tắc phù hợp doanh thu, chi phí, chi phí thực tế phù hợp với doanh thu thực tế.

Nhược điểm : chỉ phù hợp với những doanh nghiệp có ít mặt hàng, mặt hàng ổn định và loại mặt hàng nhận diện được mới có thể sử dụng được, đòi hỏi theo dõi nhận biết các mặt hàng.

• **Phương pháp bình quân gia quyền**

Theo phương pháp này giá xuất kho hàng hóa được tính theo đơn giá bình quân.

$$\begin{matrix} \text{Giá thực tế} & & \text{Số lượng} & & \text{Đơn giá} \\ \text{xuất kho} & = & \text{xuất kho} & \times & \text{bình quân} \end{matrix}$$

Đơn giá bình quân được xác định theo nhiều cách:

Phương pháp bình quân gia quyền cả kỳ dự trữ (bình quân gia quyền cuối kỳ):

Nếu áp dụng phương pháp này đến cuối kỳ mới tính giá trị vốn của hàng xuất kho tồn kỳ. Kế toán căn cứ vào giá nhập, lượng hàng hóa đầu kỳ và nhập trong kỳ để tính toán giá trị đơn vị bình quân:

Đơn giá bình quân xuất kho

$$= \frac{(\text{Giá trị hàng hóa tồn đầu kỳ} + \text{Giá trị hàng hóa nhập trong kỳ})}{(\text{Số lượng hàng hóa tồn đầu kỳ} + \text{Số lượng hàng hóa nhập trong kỳ})}$$

Ưu điểm: Đơn giản và dễ làm chỉ cần thực hiện một lần đó là cuối kỳ.

Nhược điểm: Công việc tính toán dồn vào cuối kỳ gây ảnh hưởng đến tiến độ của các phần hành khác, dồn lại khối lượng công việc lớn cho kế toán, về độ chính xác không được cao, không đáp ứng được tính kịp thời của thông tin kế toán ngay tại thời điểm phát sinh.

Phương pháp bình quân sau mỗi lần nhập (bình quân liên hoàn)

Phương pháp này sau mỗi lần nhập hàng hóa kế toán sẽ phải xác định giá trị thực của hàng hóa và giá đơn vị bình quân. Giá đơn vị bình quân sẽ được tính như sau:

$$\text{Đơn giá bình quân sau lần nhập thứ } i = \frac{\text{Trị giá hàng tồn kho sau lần nhập thứ } i}{\text{Số lượng hàng tồn kho sau lần nhập thứ } i}$$

- **Nhược điểm :** Việc tính toán sẽ phức tạp, nhiều lần, mất nhiều công sức. Áp dụng ở những doanh nghiệp có ít chủng loại hàng hóa, có lần nhập xuất ít, giá hàng hóa ít biến động.

- **Phương pháp nhập trước xuất trước (FIFO)**

Phương pháp này, doanh nghiệp nhập mua hàng nào trước thì xuất theo đơn giá trước đó sau đó mới xuất theo giá của từng lần. Do đó số tồn kho cuối kỳ của hàng hóa tồn kho là giá trị nhập kỳ lần. Áp dụng với những doanh nghiệp có ít mặt hàng đơn giá hàng hóa lớn cần theo dõi chính xác đơn giá xuất của từng loại hàng hóa theo từng nhập.

Ưu điểm : Tính được trị giá vốn hàng hóa xuất kho từng lần xuất hàng do đó đảm bảo cung cấp được số liệu kịp thời để kế toán ghi chép. Trị giá vốn của hàng hóa xuất kho tương đối sát với giá trị trường lúc đó. Chỉ tiêu hàng hóa trên các báo cáo kế toán có ý nghĩa thực tế.

Nhược điểm : Số lượng chủng loại hàng hóa nhiều, số lần phát sinh nhập xuất liên tục dẫn đến việc hạch toán cũng như khối lượng công việc sẽ tăng lên rất nhiều.

Điều kiện áp dụng : Áp dụng đối với giá cả hàng hóa có tính ổn định, đơn giá hàng hóa lớn cần theo dõi chính xác đơn giá xuất của từng loại hàng hóa theo từng lần nhập và doanh nghiệp có ít mặt hàng

- **Phương pháp giá bán lẻ :**

Nội dung : Phương pháp này áp dụng trong ngành bán lẻ nhằm mục đích tính giá trị hàng hóa tồn kho với số lượng lớn, các mặt hàng có xu hướng thay đổi nhanh chóng. Tỷ lệ được sử dụng tính đến các mặt hàng đó bị hạ giá xuống thấp hơn giá bán ban đầu của nó. Thông thường mỗi một bộ phận bán lẻ sử dụng một tỷ lệ phần trăm bình quân riêng.

Ưu điểm : Áp dụng phương pháp này sẽ rút ngắn thời gian tính toán, và giá trị hàng hóa tồn kho với số lượng lớn các mặt hàng.

Nhược điểm: Áp dụng riêng với những đơn vị đặc thù, chưa được áp dụng rộng rãi.

Điều kiện áp dụng : Phương pháp giá bán lẻ áp dụng với đơn vị có đặc thù như các đơn vị kinh doanh siêu thị hoặc tương tự.....

1.2 Nội dung tổ chức công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ

1.2.1. Kế toán chi tiết hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ

Có 3 phương pháp chi tiết hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ :

- + Phương pháp thẻ song song
- + Phương pháp sổ đối chiếu luân chuyển
- + Phương pháp sổ số dư

1.2.1.1. Phương pháp thẻ song song:

- Nguyên tắc hạch toán
 - + **Ở kho :** Tình hình xuất nhập tồn hàng ngày do thủ kho tiến hành ghi chép trên thẻ kho và ghi theo chỉ tiêu số lượng.

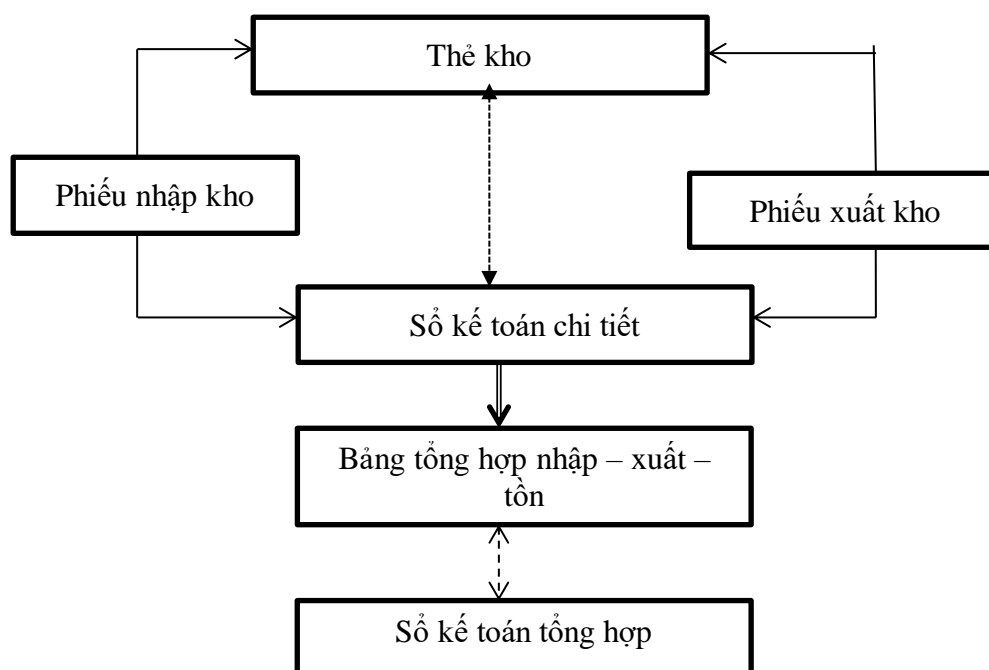
- + **Ở phòng kế toán :** Kế toán sử dụng sổ các sổ sách kế toán chi tiết vật tư để ghi chép tình hình nhập xuất tồn kho hàng hóa theo hai chỉ tiêu giá trị và số lượng .

- Trình tự ghi chép :

+**Ở kho:** Khi nhận được các hóa đơn, chứng từ nhập xuất nguyên vật liệu, hàng hóa thủ kho kiểm tra kỹ càng tính hợp lý hợp pháp của chứng từ rồi tiến hành ghi chép số lượng thực nhập, thực xuất vào thẻ kho. Cuối ngày, thủ kho tính số lượng tồn kho luôn vào thẻ kho. Định kỳ thủ kho chuyển tất cả các chứng từ số liệu cho phòng kế toán. Thủ kho phải đối chiếu kiểm tra thường xuyên số lượng tồn kho trên thẻ kho với số lượng vật liệu thực tế tại kho.




+**Ở phòng kế toán:** Kế toán mở sổ (thẻ) chi tiết vật liệu cho từng hàng hóa, nguyên vật liệu ứng với thẻ kho của từng kho để kiểm tra giá trị và số lượng. Hàng ngày hoặc định kỳ khi nhận chứng từ nhập xuất do thủ kho gửi lên kế toán kiểm tra chứng từ, ghi đơn giá và tính thành tiền trên các chứng từ nhập xuất kho vật liệu sau đó ghi vào sổ (thẻ) chi tiết vật liệu có liên quan. Cuối tháng kế toán cộng thẻ hoặc tính ra tổng số nhập, xuất, tồn của từng loại vật liệu rồi đối chiếu, kiểm tra với thẻ kho, lập báo cáo tổng hợp nhập xuất tồn kho về giá trị để đối chiếu với bộ phận kế toán tổng hợp.

Trình tự ghi sổ như sau (Sơ đồ 1.1.)



Sơ đồ 1.1 : Kế toán chi tiết hàng hóa theo phương pháp ghi thẻ song song

Ghi chú :

Ghi hàng ngày: 
 Ghi cuối tháng hoặc định kỳ: 
 Quan hệ đối chiếu, kiểm tra: 

Ưu điểm : Phương pháp này đơn giản, dễ thực hiện, rõ ràng, đảm bảo được sự chính xác của thông tin, có khả năng cung cấp thông tin chính xác nhất cho quản trị hàng hóa.

Nhược điểm : Việc ghi chép giữa kho với phòng kế toán còn trùng lặp về chỉ tiêu số lượng. Công việc đối chiếu chủ yếu tiến hành vào cuối tháng, do đó tính kịp thời bị hạn chế, lãng phí lao động.

Điều kiện áp dụng : Phù hợp cho những doanh nghiệp có ít chủng loại hàng hóa, khối lượng các nghiệp vụ chuyên môn của các nhân viên kế toán chưa cao. Phương pháp này được sử dụng phổ biến ở các doanh nghiệp.

1.2.1.2. Phương pháp sổ đối chiếu luân chuyển

Phương pháp sổ đối chiếu luân chuyển được xây dựng trên cơ sở cải tiến phương pháp thẻ song song. Thích hợp với những doanh nghiệp có chủng loại hàng hóa ít, không có điều kiện ghi chép, theo dõi tình hình nhập xuất tồn hàng ngày. Do đó, phương pháp này ít khi được sử dụng trong thực tế.

- Nguyên tắc hạch toán:

+**Ở kho:** Việc ghi chép ở thủ kho được thực hiện trên thẻ kho và chỉ ghi chép về tình hình biến động của vật liệu về mặt số lượng.

+**Ở phòng kế toán:** Sử dụng sổ đối chiếu luân chuyển để ghi chép tổng hợp về số lượng và giá trị của từng loại vật liệu nhập xuất tồn trong tháng.

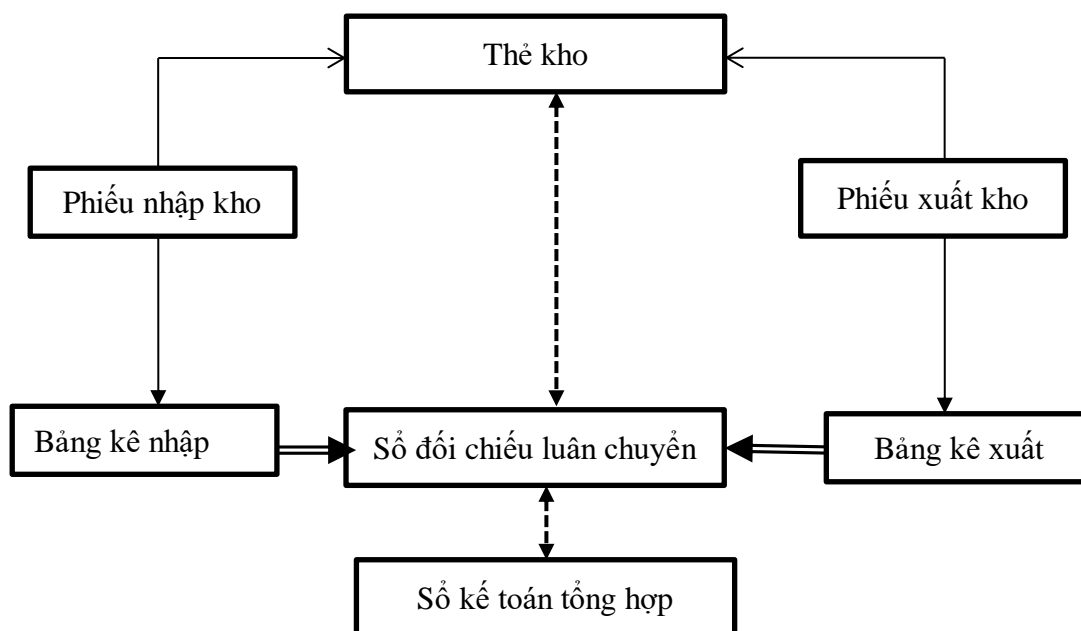
-Trình tự ghi chép:

+**Ở kho:** Áp dụng phương pháp này thì việc ghi chép của thủ kho cũng được tiến hành trên thẻ kho giống như phương pháp thẻ song song.

+**Ở phòng kế toán:** Kế toán mở sổ đối chiếu luân chuyển để ghi chép lại tình hình nhập xuất tồn kho của từng loại vật tư ở từng kho. Sổ được mở cho cả năm nhưng mỗi tháng chỉ ghi một lần vào cuối tháng. Để có số liệu ghi vào sổ đối chiếu luân chuyển. Kế toán sẽ lập bảng kê nhập xuất, tồn trên cơ sở các

chứng từ được thủ kho gửi lên. Cuối tháng tiến hành kiểm tra, đối chiếu số liệu giữa sổ đối chiếu luân chuyển với thẻ kho.

Trình tự ghi sổ được khái quát (Sơ đồ 1.2)



Sơ đồ 1.2 : Kế toán chi tiết hàng hóa theo phương pháp ghi sổ đối chiếu luân chuyển

Ghi Chú :

Ghi hàng ngày: \longrightarrow

Ghi cuối tháng hoặc định kỳ: \Longrightarrow

Quan hệ đối chiếu cuối tháng: \longleftrightarrow

1.2.1.3. Phương pháp sổ số dư

Phương pháp sổ số dư thích hợp với các doanh nghiệp có nhiều chủng loại hàng hóa, việc nhập xuất diễn ra thường xuyên, doanh nghiệp xây dựng được hệ thống giá hạch toán và xây dựng hệ thống điểm danh hàng hóa hợp lý.

Phương pháp sổ số dư là cải tiến căn bản trong tổ chức hạch toán chi tiết hàng hóa. Phương pháp này chặt chẽ giữa các nghiệp vụ của thủ kho và phòng kế toán, xóa bỏ được sự ghi chép trùng lặp, đảm bảo tính kịp thời chính xác cho doanh nghiệp.

-Nguyên tắc hạch toán:

+**Ở kho:** Thủ kho theo dõi tình hình nhập, xuất vật liệu theo chỉ tiêu số lượng.

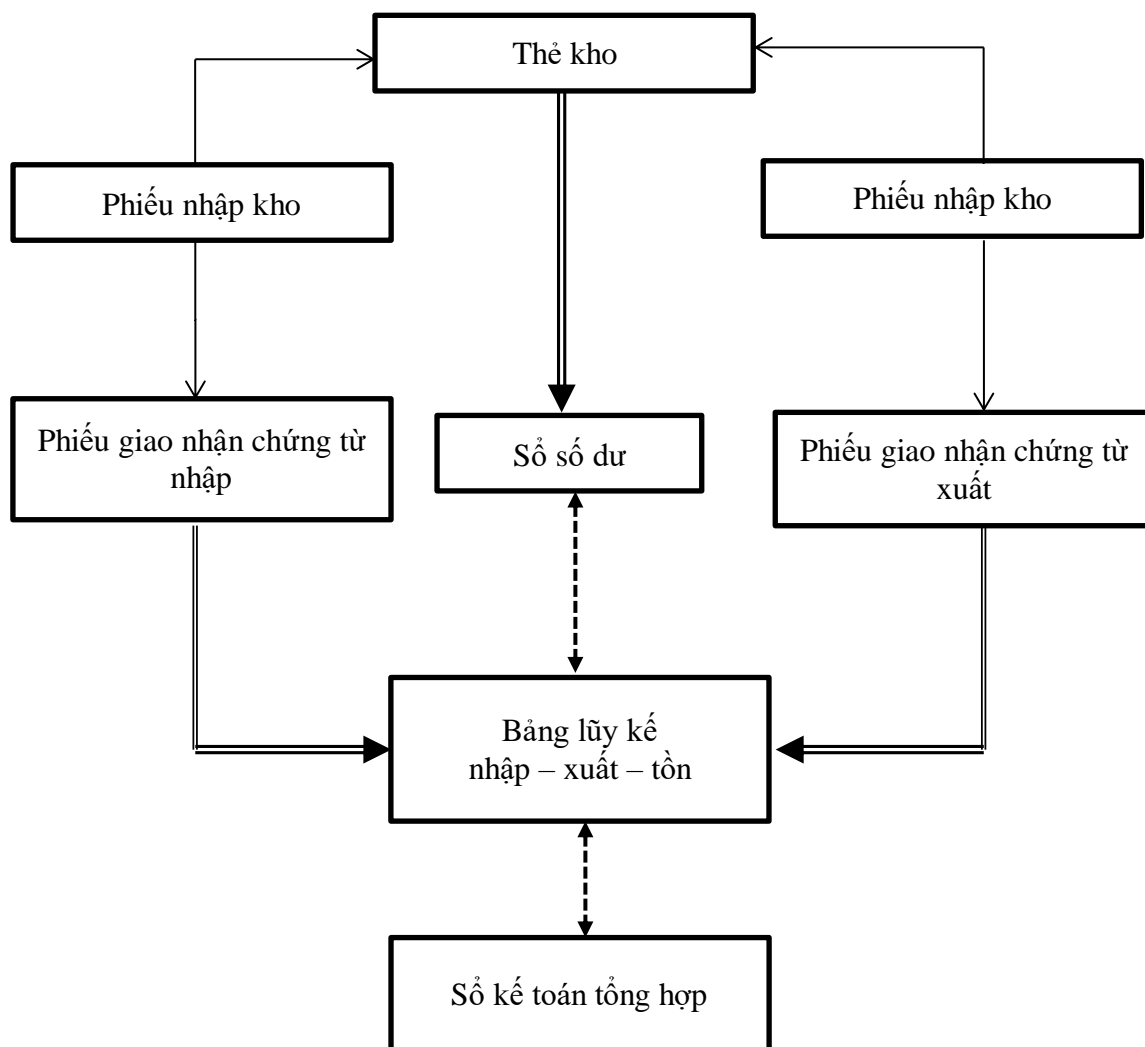
+**Ở phòng kế toán:** Kế toán theo dõi tình hình xuất, nhập vật liệu theo từng nhóm, từng loại vật liệu theo chỉ tiêu giá trị.

-Trình tự ghi chép:

+**Ở kho:** Hàng ngày hoặc kỳ sau khi ghi thẻ xong, thủ kho sẽ tập hợp toàn bộ các hóa đơn chứng từ có liên quan đến nhập, xuất kho phát sinh trong ngày hoặc trong kỳ theo từng nhóm hàng hóa quy định. Căn cứ vào kết quả phân loại từng chứng từ của từng loại hàng hóa lập phiếu giao nhận chứng từ kê rõ số lượng, số hiệu chứng từ của từng loại tồn kho. Phiếu giao nhận chứng từ phải lập riêng cho phiếu nhập kho một lần, phiếu xuất kho một lần, phiếu này sau khi lập xong được đính kèm với các tập phiếu nhập hoặc phiếu xuất giao cho kế toán. Cuối tháng thủ kho căn cứ vào các thẻ kho đã được kiểm tra, ghi số dư xong chuyển giao cho phòng kế toán tình thành tiền.

+**Ở phòng kế toán:** Kế toán định kỳ xuống kiểm tra việc ghi chép trên thẻ kho của thủ kho và trực tiếp nhận các hóa đơn chứng từ nhập, xuất kho. Sau đó, kế toán ký nhận vào phiếu nhận chứng từ. Mở bảng kê lũy kế nhập, xuất. Cuối tháng căn cứ vào các bảng kê này để cộng dồn số tiền theo từng nhóm hàng hóa để ghi vào bảng kê lũy kế nhập, xuất, tồn kho. Đối chiếu số liệu bảng kê với số liệu trên sổ kế toán tổng hợp.

Trình tự ghi sổ được khái quát qua sơ đồ 1.3 như sau :



Sơ đồ 1.3: Kế toán chi tiết bán hàng hóa theo phương pháp ghi sổ số dư

Ghi chú :

Ghi hàng ngày: \longrightarrow

Ghi cuối tháng hoặc định kỳ: \Longrightarrow

Quan hệ đối chiếu cuối tháng: \longleftrightarrow

Ưu điểm : Hạn chế ghi chép trùng lặp giữa kho và phòng kế toán, cho phép kiểm tra thường xuyên công việc ghi chép ở kho, quản lý được hàng hóa, kế toán ghi chép đều đặn trong tháng bảo đảm cung cấp số liệu được chính xác và kịp thời, nâng cao công tác kế toán.

Nhược điểm : Không theo dõi được chi tiết đến từng loại hàng hóa việc nhập xuất diễn ra thường xuyên, khó kiểm soát được sai sót vì phòng kế toán theo dõi

về mặt giá trị của từng nhóm vật liệu, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ kế toán vững vàng.

1.2.2. Kế toán tổng hợp hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ

Để đáp ứng yêu cầu của quản trị doanh nghiệp, kế toán hàng hóa phải được tiến hành đồng thời ở kho và kế toán trên cùng một cơ sở chứng từ. Hạch toán tổng hợp tình hình biến động hàng hóa là ghi chép sự biến động về mặt giá trị của hàng hóa trên các sổ kế toán tổng hợp.

Trong hệ thống kế toán hiện hành, tình hình hiện có và biến động của hàng hóa phụ thuộc vào doanh nghiệp hạch toán hàng hóa theo phương pháp kê khai thường xuyên hay phương pháp kiểm kê định kỳ.

1.2.2.1. Kế toán tổng hợp hàng hóa theo phương pháp kê khai thường xuyên

❖ Đặc điểm của phương pháp kê khai thường xuyên

❖ Phương pháp kê khai thường xuyên là phương pháp kế toán phải tổ chức ghi chép một cách thường xuyên liên tục các nghiệp vụ nhập kho, xuất và tồn kho của hàng hóa trên các tài khoản kế toán hàng hóa.

❖ Khi doanh nghiệp áp dụng việc hạch toán hàng hóa theo phương pháp kê khai thường xuyên thì các tài khoản kế toán hàng hóa được dùng để phản ánh tình hình biến động của hàng hóa. Do đó, trị giá hàng hóa trên sổ kế toán có thể được xác định bất kì thời điểm nào trong kỳ kế toán:

$$\begin{array}{rcccl} & & & & \text{Trị giá} \\ \text{Trị giá hàng} & & & & \\ \text{hóa tồn kho} & = & \text{Trị giá hàng hóa} & + & \text{Trị giá hàng hóa} & - & \text{Trị giá} \\ \text{cuối kỳ} & & \text{tồn kho đầu kỳ} & & \text{nhập kho trong kỳ} & & \text{hàng hóa} \\ & & & & & & \text{xuất bán} \\ & & & & & & \text{trong kì} \end{array}$$

Tuy hạch toán phức tạp, tốn thời gian và phải ghi chép nhiều nhưng phương pháp này cung cấp thông tin về hàng hóa một cách kịp thời.

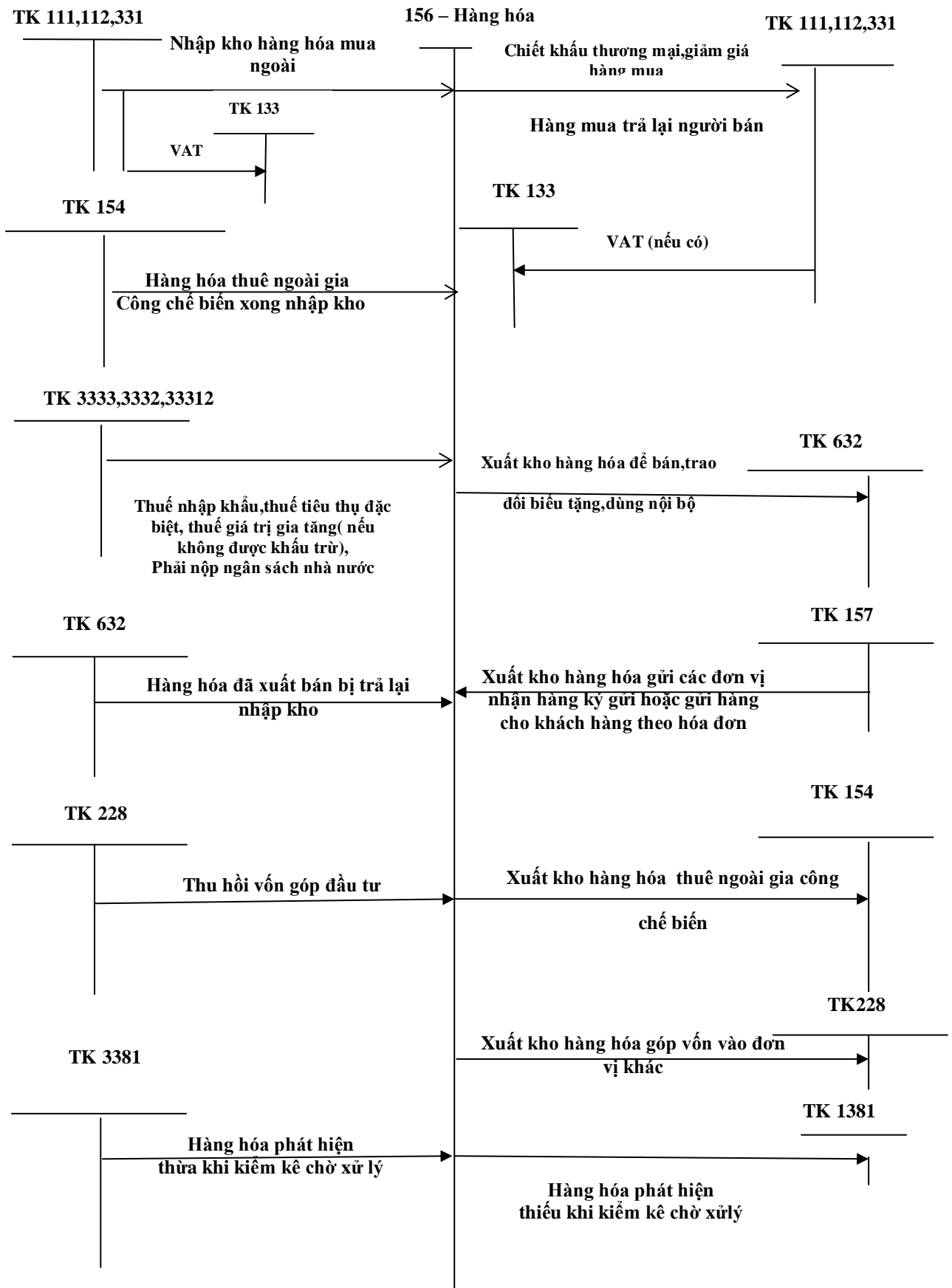
❖ Chứng từ sử dụng:

- Phiếu xuất kho
- Phiếu nhập kho
- Biên bản kiểm kê hàng hóa, vật tư
-

- ❖ Tài khoản sử dụng
- TK sử dụng 156 – Hàng hóa
Tài khoản này dùng để phản ánh giá trị hiện có và tình hình biến động tăng, giảm các loại hàng hóa của doanh nghiệp bao gồm hàng hóa tại các kho hàng, quầy hàng, hàng hóa bất động sản.
- **Bên Nợ:**
 - Trị giá mua của hàng hóa theo hóa đơn mua hàng (Bao gồm các loại thuế không được hoàn lại);
 - Chi phí thu mua hàng hóa;
 - Trị giá hàng hóa đã bán bị người mua trả lại;
 - Trị giá hàng hóa phát hiện thừa khi kiểm kê;
 - Trị giá hàng hóa bất động sản mua vào hoặc chuyển từ bất động sản đầu tư.
- **Bên Có :**
 - Trị giá của hàng hóa xuất kho để bán, giao đại lý, giao cho đơn vị phụ thuộc, thuê ngoài gia công, hoặc sử dụng cho sản xuất, kinh doanh;
 - Chi phí thu mua phân bổ cho hàng hóa đã bán trong kỳ;
 - Chiết khấu thương mại mua được hưởng;
 - Các khoản giảm giá hàng mua được hưởng;
 - Trị giá hàng hóa trả lại cho người bán;
 - Trị giá hàng hóa phát hiện thiếu khi kiểm kê;
 - Trị giá hàng hóa bất động sản đang bán hoặc chuyển thành bất động sản đầu tư, bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc tài sản cố định.
 - **Số dư bên Nợ:**
 - + Trị giá mua hàng hóa tồn kho;
 - + Chi phí thu mua của hàng hóa tồn kho;
- **Tài khoản 156 – Hàng hóa có 3 tài khoản cấp 2 :**
 - ✓ *Tài khoản 1561-* Giá mua hàng hóa: Phản ánh trị giá hiện có và tình hình biến động của hàng hóa mua vào và đã nhập kho.

- ✓ *Tài khoản 1562* - Chi phí thu mua hàng hóa : Phản ánh chi phí thu mua hàng hóa phát sinh liên quan đến số hàng hóa đã nhập kho trong kỳ và tình hình phân bổ chi phí thu mua hàng hóa hiện có trong kỳ cho khối lượng hàng hóa đã bán trong kỳ và tồn kho thực tế cuối kỳ (kể cả tồn kho trong kho và hàng gửi đi bán, hàng gửi đại lý, ký gửi chưa bán được). Chi phí thu mua hàng hóa hạch toán vào tài khoản này chỉ bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp đến quá trình thu mua hàng hóa như: Chi phí bảo hiểm hàng hóa, tiền thuê kho, thuê bãi...chi phí vận chuyển, bốc xếp bảo quản đưa hàng hóa từ nơi mua về đến kho doanh nghiệp, các khoản hao hụt tự nhiên trong định mức phát sinh trong quá trình thu mua hàng hóa.
- ✓ *Tài khoản 1567* – Hàng hóa bất động sản : Phản ánh giá trị hiện có và tình hình biến động của các loại hàng hóa bất động sản của doanh nghiệp.

Phương pháp hạch toán hàng hóa theo phương pháp kê khai thường xuyên được thể hiện (Sơ đồ 1.4)



Sơ đồ 1.4: Sơ đồ hạch toán hàng hóa theo phương pháp kê khai thường xuyên

1.2.2.2. Kế toán tổng hợp hàng hóa theo phương pháp kiểm kê định kỳ

Phương pháp kiểm kê định kỳ là phương pháp hạch toán và căn cứ vào kết quả kiểm kê thực tế để phản ánh giá trị tồn kho cuối kỳ của hàng hóa trên sổ kế toán tổng hợp và từ đó tính giá trị của hàng hóa đã xuất kho trong kỳ theo công thức :

$$\begin{array}{r} \text{Trị giá hàng} \\ \text{hóa xuất kho} \end{array} = \begin{array}{r} \text{Trị giá hàng hóa} \\ \text{tồn đầu kỳ} \end{array} + \begin{array}{r} \text{Trị giá hàng hóa} \\ \text{nhập kho trong kỳ} \end{array} - \begin{array}{r} \text{Trị giá} \\ \text{hàng hóa} \\ \text{tồn cuối kì} \end{array}$$

Như vậy theo phương pháp này mọi biến động của vật tư, hàng hóa (nhập kho, xuất kho) không theo dõi, phản ánh trên các tài khoản kế toán hàng hóa. Giá trị của vật tư, hàng hóa mua và nhập kho trong kì được theo dõi phản ánh trên một tài khoản kế toán riêng (Tài khoản 611 “ Mua hàng “)

❖ **Tài khoản sử dụng :**

• **TK 611 – Mua hàng**

Tài khoản 611 : không có số dư cuối kỳ và được chi tiết thành 2 tài khoản cấp 2 là :

- + Tài khoản 6111 - Mua nguyên liệu, vật liệu
- + Tài khoản 6112 - Mua hàng hóa

Kết cấu, nội dung phản ánh trên TK 611 – Mua hàng:

Bên Nợ:

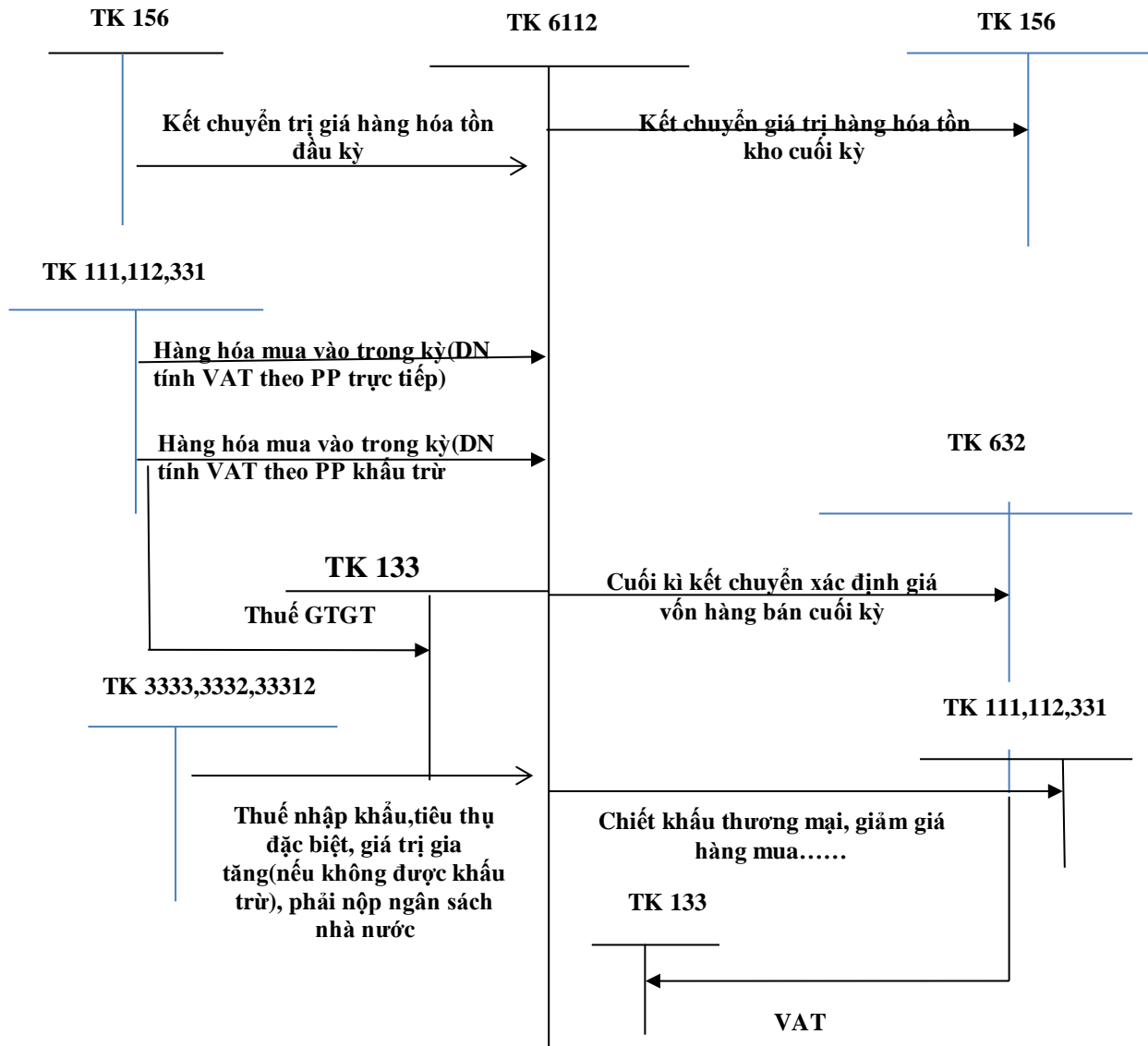
- Kết chuyển giá gốc hàng hóa, nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tồn kho đầu kỳ (Theo kết quả kiểm kê).
- Giá gốc hàng hóa, nguyên vật liệu, công cụ, dụng cụ mua vào trong kỳ, hàng hóa đã bán bị trả lại,...

Bên Có:

- Kết chuyển giá gốc hàng hóa, nguyên vật liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ tồn kho cuối kỳ (Theo kết quả kiểm kê);
- Giá gốc hàng hóa, nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ xuất sử dụng trong kỳ, hoặc giá gốc hàng hóa xuất bán (Chưa được xác định là đã bán trong kỳ);
- Giá gốc nguyên vật liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ hàng hóa mua vào trả lại cho người bán, hoặc được giảm giá.

❖ **Trình tự hạch toán :**

Trình tự hạch toán hàng hóa theo phương pháp kiểm kê định kỳ được thể hiện qua Sơ đồ 1.5



Sơ đồ 1.5: Sơ đồ hạch toán hàng hóa theo phương pháp kiểm kê định kỳ

1.3. Kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho là dự phòng phân giá trị bị tổn thất do giảm giá hàng hóa tồn kho có thể xảy ra trong kế hoạch. Việc trích lập và hoàn nhập các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được thực hiện ở thời điểm khóa sổ kế toán để lập báo cáo tài chính năm. Khoản dự phòng nói trên được trích trước vào chi phí hoạt động kinh doanh năm báo cáo của doanh nghiệp giúp cho doanh nghiệp có nguồn tài chính để bù đắp khoản tổn thất có thể xảy ra trong năm kế hoạch nhằm bảo toàn vốn kinh doanh, bảo đảm cho doanh nghiệp phản ánh giá trị vật tư hàng hóa tồn kho không cao hơn giá cả trên giá trị có thể thu hồi được tại thời điểm lập báo cáo tài chính.

❖ Phương pháp xác định mức dự phòng

- Căn cứ vào tình hình giảm giá, số lượng hàng hóa tồn kho thực tế của hàng hóa để xác định mức dự phòng.

Xác định mức dự phòng theo công thức :

$$\begin{array}{l} \text{Mức dự} \\ \text{phòng} \\ \text{giảm giá} \\ \text{hàng hóa} \\ \text{tồn kho} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Lượng hàng hóa} \\ \text{thực tế tồn kho} \\ \text{tại thời điểm lập} \\ \text{báo cáo tài chính} \end{array} \times \left[\begin{array}{l} \text{Giá gốc hàng} \\ \text{hàng hóa tồn kho theo} \\ \text{sổ kế toán} \end{array} - \begin{array}{l} \text{Giá trị thuần có thể} \\ \text{thực hiện được của} \\ \text{hàng hóa tồn kho} \end{array} \right]$$

- Giá thực tế trên thị trường của hàng hóa bị giảm giá tại thời điểm 31/12 là giá có thể mua bán được trên thị trường.
- Việc lập dự phòng phải tiến hành riêng cho từng loại hàng hóa bị giảm giá và tổng hợp bảng kê chi tiết khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho của doanh nghiệp.

❖ Tài khoản sử dụng: Tài khoản 229 - Dự phòng tổn thất tài sản

❖ Tài khoản 229 dùng để phản ánh số hiện có và tình hình biến động tăng giảm các khoản dự phòng tổn thất tài sản, Tài khoản 229 có 4 tài khoản cấp 2 là:

- ❖ TK2291: Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh
- ❖ TK2292: Dự phòng tổn thất vào đơn vị khác
- ❖ TK2293: Dự phòng phải thu khó đòi
- ❖ TK2294: Dự phòng giảm giá hàng tồn kho

❖ Kết cấu tài khoản 229:

Bên Nợ	Bên Có
- Hoàn nhập chênh lệch giữa số dự phòng tổn thất tài sản phải lập kỳ này nhỏ hơn số dự phòng đã lập trích kỳ trước chưa sử dụng hết - Bù đắp phần giá trị tổn thất của tài sản từ số dự phòng đã lập trích	- Trích lập các khoản dự phòng tổn thất tài sản tại thời điểm lập BCTC

❖ Số dư bên có: Số dự phòng tổn thất tài sản hiện có cuối kỳ.

❖ **Phương pháp hạch toán**

+ Khi lập Báo cáo tài chính, nếu số dự phòng giảm giá hàng tồn kho phải lập kỳ này lớn hơn số đã trích lập từ các kỳ trước, kế toán trích lập bổ sung phần chênh lệch, ghi:

Nợ TK 632 - Giá vốn hàng bán

Có TK 2294 - Dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

+ Khi lập Báo cáo tài chính, nếu số dự phòng giảm giá hàng tồn kho phải lập kỳ này nhỏ hơn số đã trích lập từ các kỳ trước, kế toán hoàn nhập phần chênh lệch, ghi:

Nợ TK 2294 – Dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

Có TK 632 - Giá vốn hàng bán.

+ Kế toán xử lý khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho đối với vật tư, hàng hóa bị hủy bỏ do hết hạn sử dụng, mất phẩm chất, hư hỏng, không còn giá trị sử dụng, ghi:

Nợ TK 2294 - Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (được bù đắp bằng dự phòng).

Nợ TK 632 - Giá vốn hàng bán (nếu số tổn thất cao hơn số đã lập dự phòng).

Có các TK 152, 153, 155, 156.

1.4. Tổ chức vận dụng hệ thống sổ sách kế toán vào công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ

1.4.1. Hình thức kế toán Nhật ký chung :

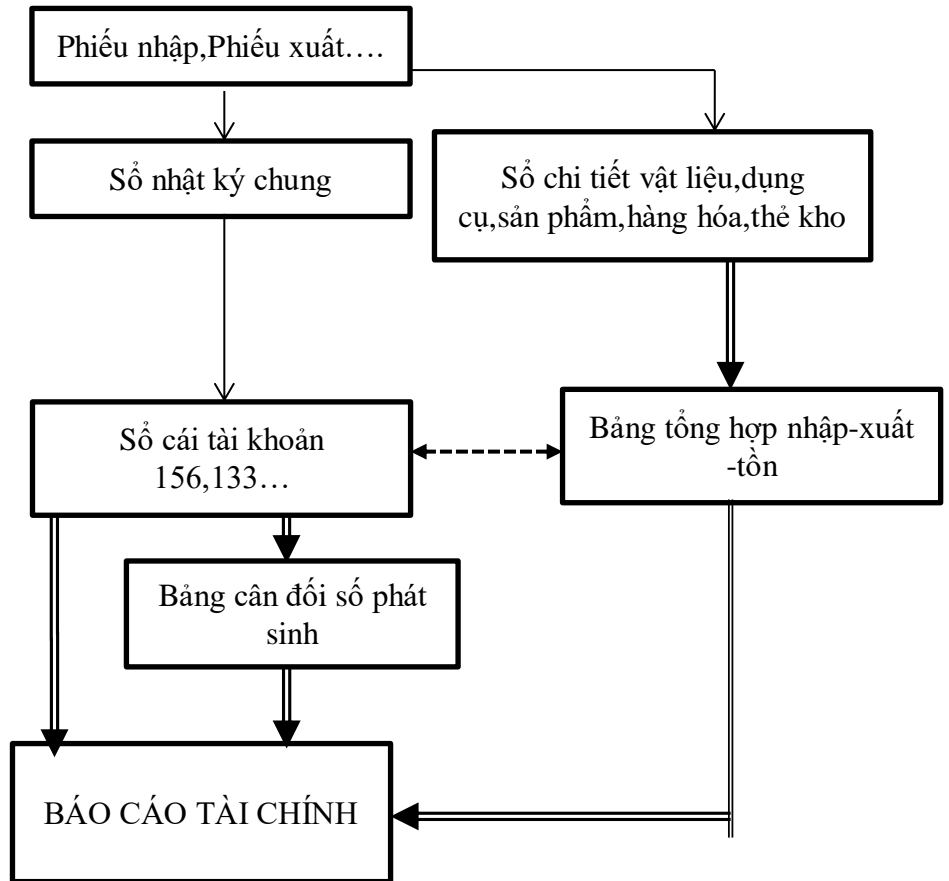
Đặc trưng cơ bản của hình thức kế toán Nhật ký chung : Tất cả các nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh đều phải được ghi vào sổ Nhật ký, mà trọng tâm là sổ Nhật ký chung, theo trình tự thời gian phát sinh và theo nội dung kinh tế (định khoản kế toán) của nghiệp vụ đó. Sau đó lấy số liệu trên các sổ Nhật ký chung để ghi Sổ Cái theo từng nghiệp vụ phát sinh.

Hình thức kế toán Nhật ký chung bao gồm các loại sổ chủ yếu sau :

- Sổ Nhật ký chung;
- Sổ cái;

- Các sổ, thẻ kế toán chi tiết.

Trình tự ghi sổ kế toán hàng hóa theo hình thức Nhật ký chung (Sơ đồ 1.6)



Sơ đồ 1.6 : Trình tự ghi sổ kế toán hàng hóa theo hình thức kế toán nhật ký chung

Ghi chú :

- Ghi hàng ngày: \longrightarrow
- Ghi cuối tháng hoặc định kỳ: \Longrightarrow
- Quan hệ đối chiếu, kiểm tra: \longleftrightarrow

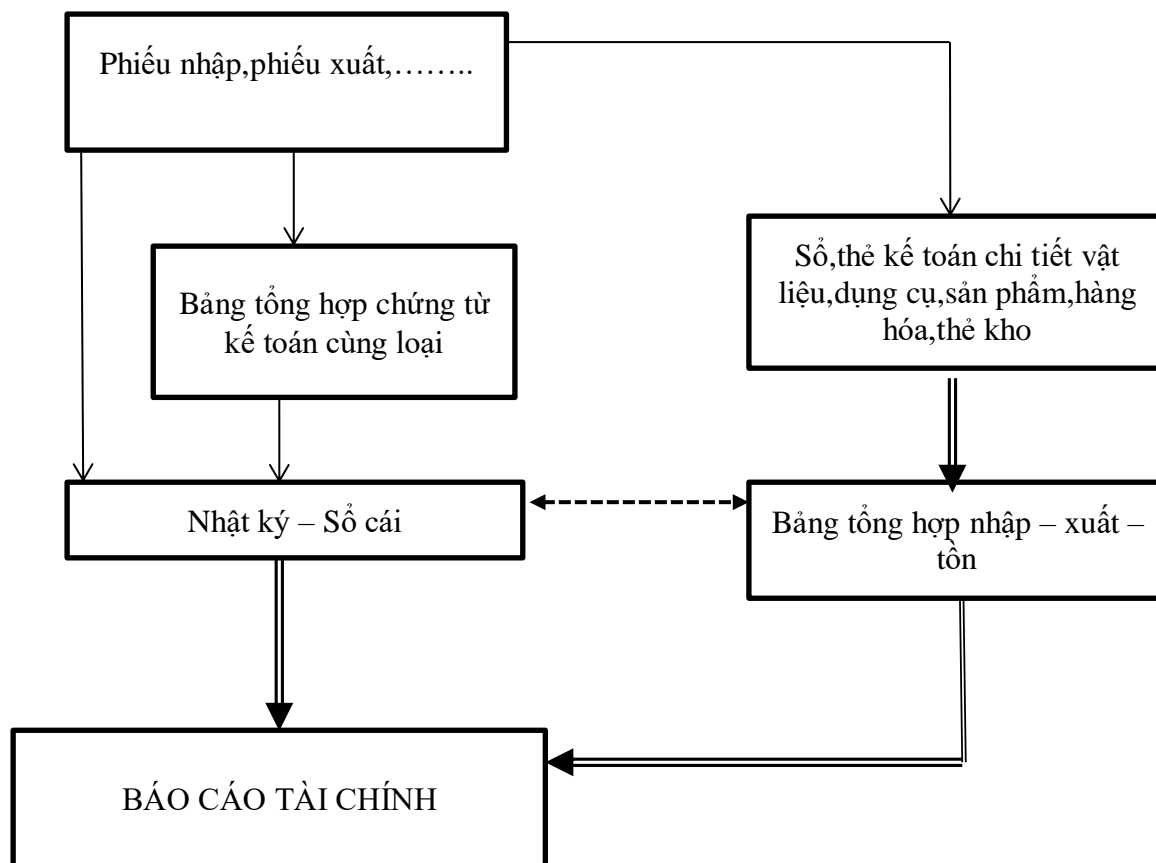
1.4.2. Hình thức kế toán Nhật ký – Sổ cái

Đặc trưng cơ bản của hình thức kế toán Nhật ký – Sổ cái: Các nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh được kết hợp ghi chép theo trình tự thời gian và theo nội dung kinh tế (theo tài khoản kế toán) trên cùng một quyển sổ kế toán tổng hợp

duy nhất là sổ Nhật ký – Sổ cái. Căn cứ để ghi vào sổ Nhật ký – Sổ Cái là các chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại.

Hình thức kế toán Nhật ký – Sổ Cái gồm có các loại sổ kế toán sau :

- Nhật ký – Sổ Cái;
- Các Sổ, Thẻ kế toán chi tiết.
- Trình tự ghi sổ kế toán hàng hóa theo hình thức. Nhật ký sổ cái (Sơ đồ 1.7)



Sơ đồ 1.7 : Trình tự ghi sổ kế toán hàng hóa theo hình thức kế toán Nhật ký – Sổ Cái

Ghi chú :

Ghi hàng ngày: \longrightarrow

Ghi cuối tháng hoặc định kỳ: \Longrightarrow

Quan hệ đối chiếu, kiểm tra: \longleftrightarrow

1.4.3. Hình thức kế toán chứng từ ghi sổ :

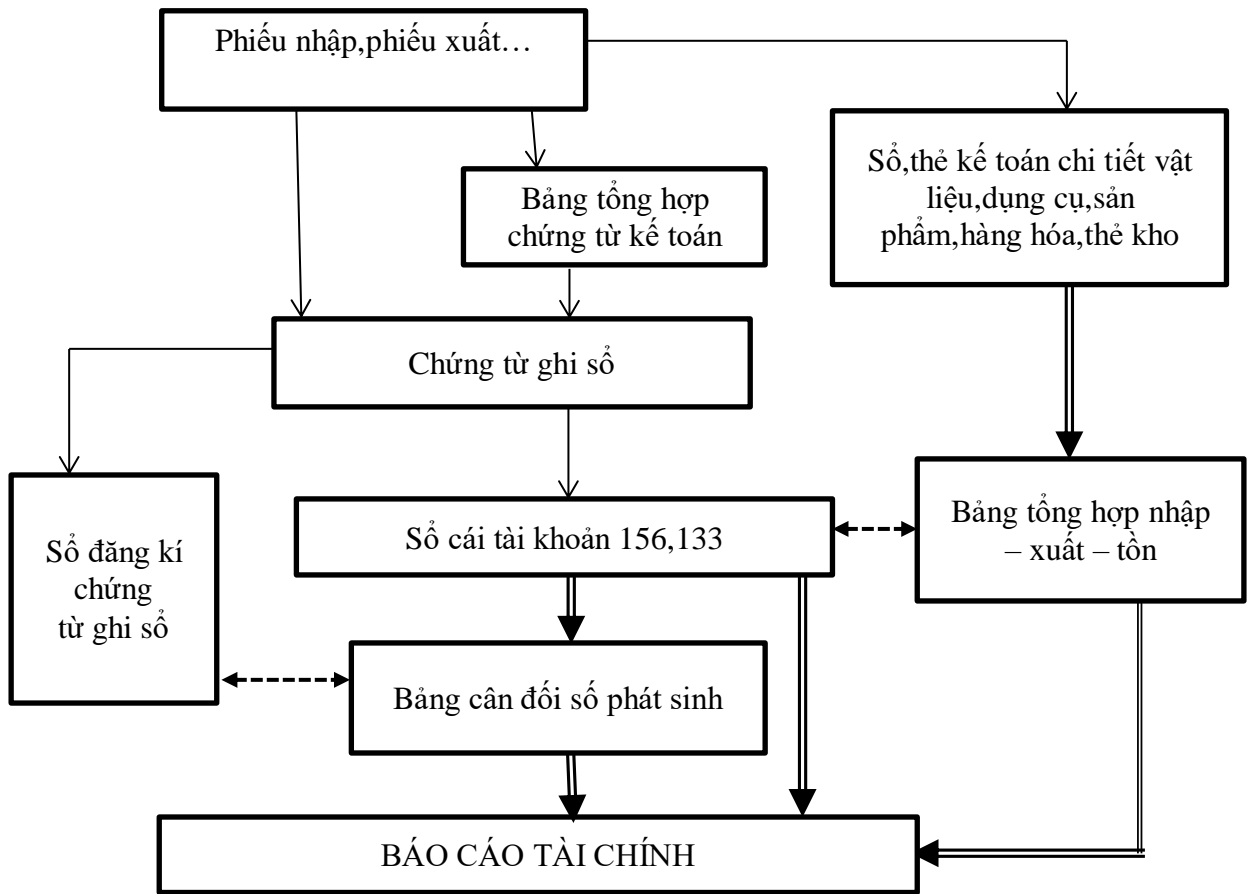
Đặc trưng cơ bản của hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ : Căn cứ trực tiếp để ghi sổ kế toán tổng hợp là “chứng từ ghi sổ”. Việc ghi sổ kế toán tổng hợp bao gồm :

- + Ghi theo trình tự thời gian trên Sổ Đăng ký Chứng từ ghi sổ.
- + Ghi theo nội dung kinh tế trên Sổ Cái.

Chứng từ ghi sổ do kế toán lập trên cơ sở từng chứng từ kế toán hoặc Bảng Tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại, có cùng nội dung kinh tế. Chứng từ ghi sổ được đánh số hiệu liên tục trong từng tháng hoặc cả năm (theo số thứ tự trong Sổ Đăng ký chứng từ ghi sổ) và có chứng từ kế toán chứng từ ghi sổ gồm các loại sổ kế toán sau :

- Chứng từ ghi sổ;
- Sổ Đăng ký chứng từ ghi sổ;
- Sổ cái;
- Các Sổ, Thẻ kế toán chi tiết;

Trình tự ghi sổ kế toán hàng hóa theo hình thức chứng từ ghi sổ
(Sơ đồ 1.8)



Sơ đồ 1.8 : Trình tự ghi sổ kế toán hàng hóa theo hình thức kế toán

Chứng từ ghi sổ

Ghi chú :

Ghi hàng ngày: \longrightarrow

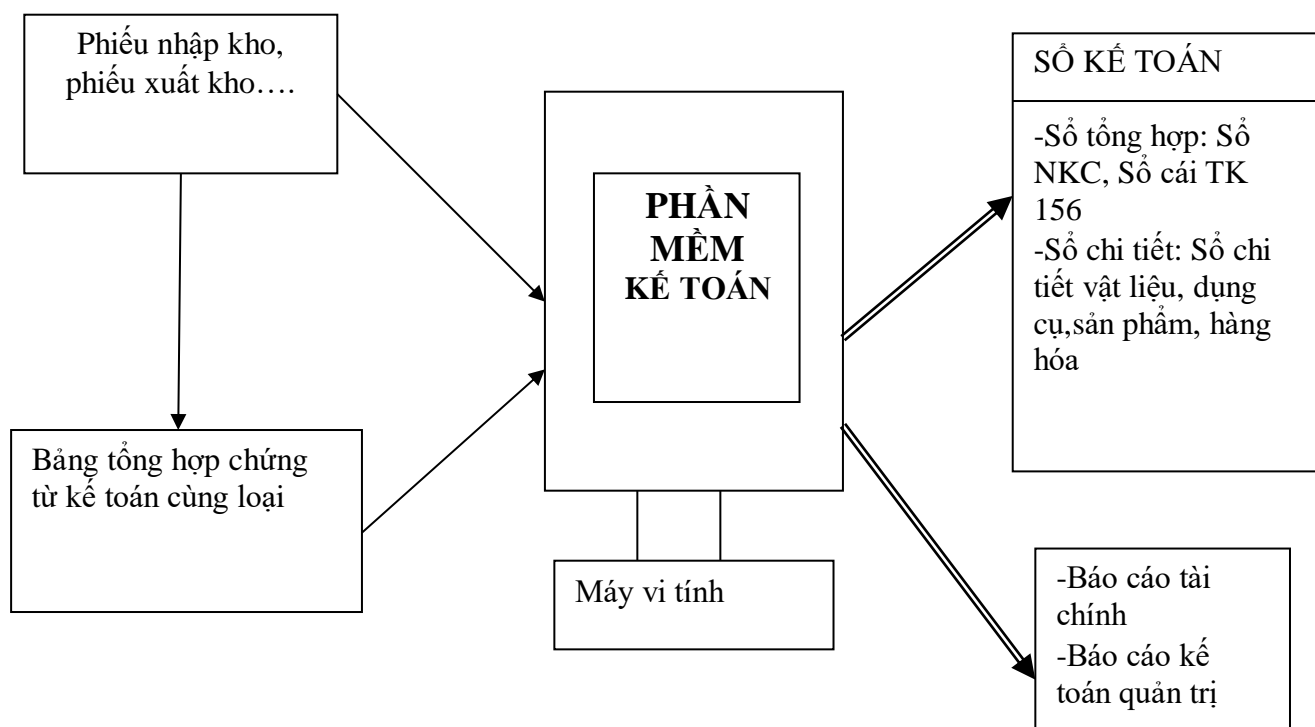
Ghi cuối tháng hoặc định kỳ: \Longrightarrow

Quan hệ đối chiếu, kiểm tra: \longleftrightarrow

1.4.4. Hình thức kế toán trên máy vi tính

✓ Đặc trưng cơ bản của hình thức kế toán máy : Công việc kế toán được thực hiện theo một chương trình phần mềm kế toán trên máy vi tính. Phần mềm kế toán được thiết kế theo nguyên tắc của một trong bốn hình thức kế toán : Hình thức kế toán nhật ký chung, nhật ký sổ cái, chứng từ ghi sổ hoặc kết hợp các hình thức kế toán theo quy định. Phần mềm kế toán không hiển thị đầy đủ quy trình ghi sổ kế toán, nhưng phải in được đầy đủ sổ kế toán và báo cáo tài chính theo quy định.

- ✓ Các loại sổ của hình thức kế toán trên máy vi tính: Phần mềm kế toán được thiết kế theo hình thức kế toán nào sẽ có các loại sổ của hình thức kế toán đó nhưng không hoàn toàn giống mẫu sổ kế toán ghi bằng tay.



Sơ đồ1.9 : Trình tự ghi sổ kế toán hàng tồn kho theo hình thức kế toán trên máy vi tính

Ghi chú :

Ghi hàng ngày: \longrightarrow

Ghi cuối tháng hoặc định kỳ: \Longrightarrow

Quan hệ đối chiếu, kiểm tra: \longleftrightarrow

CHƯƠNG 2 :THỰC TRẠNG TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN HÀNG HÓA TẠI CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KIHIN

2.1. Quá trình ra đời và sự phát triển của Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN

2.1.1. Quá trình hình thành và phát triển

Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN đã được thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với số hiệu 0201618325 do Cục thuế cấp ngày 11 tháng 12 năm 2015

- Tên công ty: Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN
- Tên tiếng anh: KIHIN TRADING AND SERVICE COMPANY LIMITED
- Địa chỉ: Số 47 Lương Khánh Thiện, P. Lương Khánh Thiện, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng
- Mã số thuế: 0201618325
- Điện thoại: 02253.292828
- Người đại diện: Phạm Văn Hùng

Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN là một công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực kinh doanh thiết bị, dụng cụ thể dục thể thao, văn phòng phẩm, đồ dùng gia đình khác... Trải qua 3 năm hoạt động, mặc dù có không ít khó khăn của cuộc khủng hoảng và cạnh khốc liệt trong ngành thương mại và dịch vụ hàng hóa nhưng Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN đang ngày càng phát triển và lớn mạnh bền vững hơn. Có được sự phát triển và lớn mạnh bền vững đó chính là nhờ vào sự đoàn kết nhất trí cao giữa ban lãnh đạo và đội ngũ nhân viên công ty nhiệt tình, chuyên môn tốt.

2.1.2. Chức năng, nhiệm vụ của công ty

- Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN có tư cách pháp nhân, có tài khoản tại ngân hàng và con dấu riêng. Được sắp xếp, tổ chức, quản lý mọi hoạt động của công ty phù hợp với ngành nghề kinh doanh.

- Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN là một phần trong nền kinh tế thị trường, tổ chức và hoạt động buôn bán kinh doanh theo nhiệm vụ,

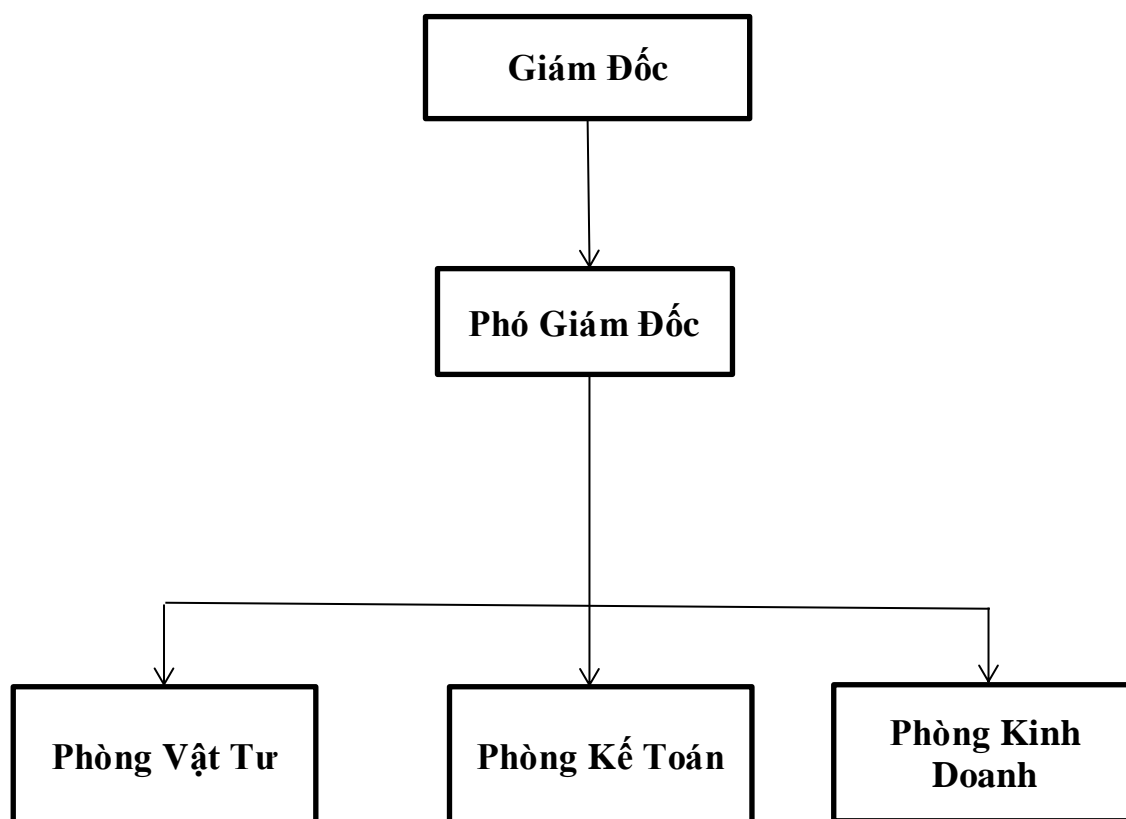
chức năng và được pháp luật bảo hộ. Nhiệm vụ và chức năng của công ty bao gồm:

- Tuân thủ, nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật trong khi hoạt động.
- Thực hiện điều hành, tổ chức các kế hoạch kinh doanh, sản xuất theo ngành nghề ghi trên giấy phép kinh doanh của công ty.
- Xây dựng những kế hoạch, công việc cụ thể theo thời gian về các hoạt động công ty.
- Tổ chức công tác kế toán theo đúng chuẩn mực kế toán và luật kế toán theo quy định của pháp luật ban hành .

2.1.3. Cơ cấu tổ chức

Tổ chức bộ máy quản lý của Công Ty TNHH Thương mại và Dịch Vụ KIHIN được thể hiện theo sơ đồ dưới đây (Sơ đồ 2.1)

Sơ đồ 2.1 : Mô hình tổ chức bộ máy quản lý của Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN



✓ **Giám Đốc :**

- Là người có quyền quyết định và điều hành mọi hoạt động của công ty.

Là người chịu trách nhiệm mọi hoạt động diễn ra của công ty trước pháp luật.

- Có quyền miễn nhiệm hoặc thay thế những cán bộ, công nhân viên hoặc người lao động mà khi xét thấy họ không đảm đương, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

✓ **Phó giám đốc :**

- Khi giám đốc đi vắng, không có mặt tại công ty phó giám đốc sẽ thay mặt, giúp giám đốc công ty công tác điều hành, kịp thời báo cáo, nắm bắt những phát sinh bất thường ở công ty.

- Sẽ phụ trách những vấn đề liên quan đến lĩnh vực kinh doanh của công ty.

- Làm những công tác các đối nội công ty, các mối quan hệ liên quan đến chính quyền, các ban ngành có liên quan tại địa phương.

✓ **Phòng vật tư :**

- Quản lý quá trình nhập – xuất hàng hóa, vật tư của công ty. Kiểm kê, kiểm soát, bảo quản vật tư, hàng hóa. Chịu trách nhiệm tất cả mọi vật tư, hàng hóa

✓ **Phòng kế toán :**

- Quản lý công tác thu – chi, kiểm tra, kiểm soát tài chính toàn công ty. Đảm bảo chính xác những thông tin về tài sản, nguồn vốn, công nợ theo đúng quy định pháp luật nhà nước ban hành

✓ **Phòng kinh doanh :**

- Tổ chức thực hiện hoạch định chiến lược kinh doanh các vấn đề liên quan tới mua bán các loại thiết bị, vật tư, hàng hóa....thuộc lĩnh vực công ty phụ trách.

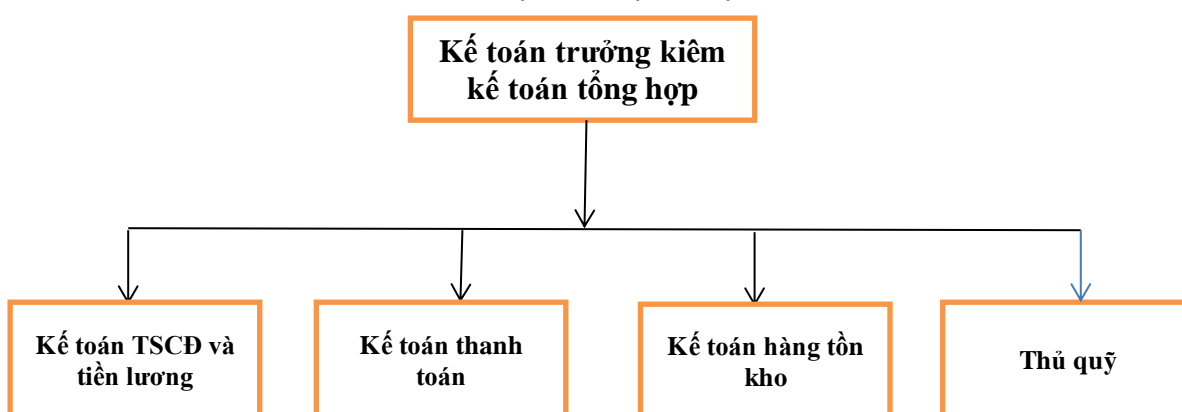
2.1.4. Tổ chức công tác kế toán

2.1.4.1. Tổ chức bộ máy kế toán

Doanh nghiệp tổ chức công tác kế toán theo mô hình tổ chức bộ máy kế toán tập chung. Vì doanh nghiệp chỉ có một phòng kế toán duy nhất nên doanh

ngành áp dụng hình thức kế toán này. Mọi công tác kế toán đều thực hiện tại đây. Phòng kế toán sẽ ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, đánh giá các hoạt động tài chính giúp cho Giám đốc đưa ra kế hoạch chỉ đạo, quản lý hiệu quả. Tổ chức bộ máy kế toán Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN như sau:

Sơ đồ 2.2: Mô hình tổ chức công tác kế toán tại Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ



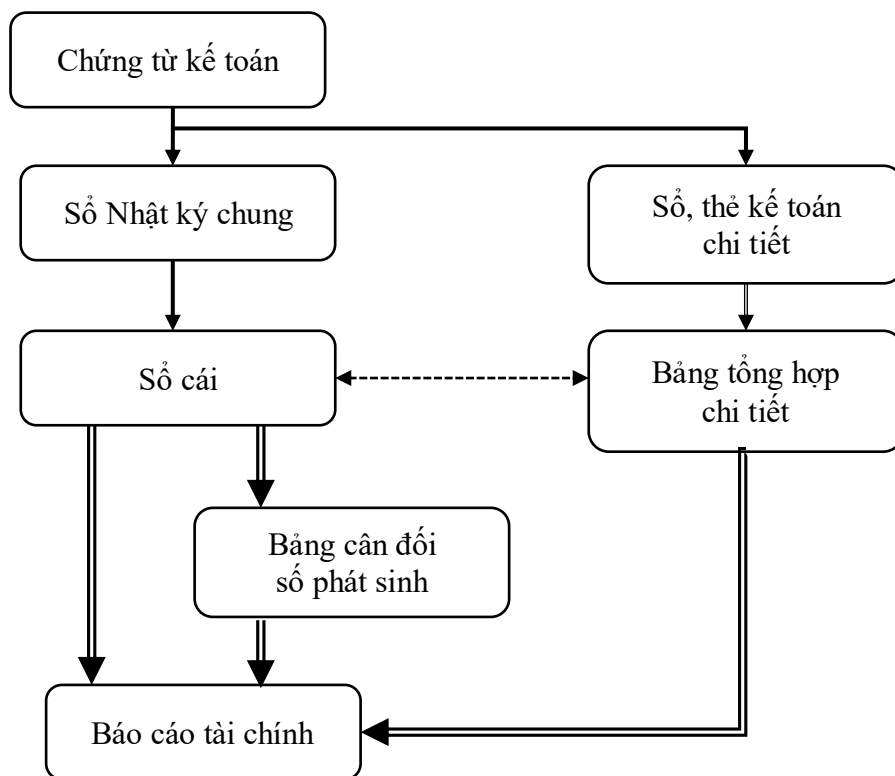
- **Kế toán trưởng kiêm kế toán tổng hợp**: Là người đảm nhận các công tác kế toán của công ty, tham mưu cho giám đốc để đề xuất biện pháp tài chính hiệu quả. Ngoài ra kế toán trưởng còn phải theo dõi các nghĩa vụ với nhà nước và chịu trách nhiệm với cơ quan pháp luật về toàn bộ số liệu kế toán công ty.
- **Kế toán TSCĐ và tiền lương** : Hạch toán, theo dõi từng loại TSCĐ của công ty, trích khấu hao và hao mòn TSCĐ. Phụ trách phần việc tính lương cho người lao động trong công ty, trích các khoản theo lương theo đúng quy định đối với từng người lao động.
- **Kế toán thanh toán**: Phụ trách những công việc theo dõi, thu thập những chứng từ, hóa đơn liên quan đến công nợ của công ty, theo dõi thu chi quỹ tại ngân hàng và quỹ tiền mặt để báo cáo với kế toán trưởng.
- **Thủ quỹ** : Làm nhiệm vụ thu chi tiền mặt dựa trên các chứng từ giấy đề nghị thanh toán, thu chi, tạm ứng, lập báo cáo quỹ tiền mặt theo quy định của pháp luật.
- **Kế toán hàng tồn kho** : Theo dõi, hạch toán: công cụ, dụng cụ, hàng hóa,... tài khoản sử dụng 153,156,... Cuối mỗi tháng sẽ kiểm kê lại kho và

đối chiếu sổ sách và thực tế. Khi có phát hiện không khớp thực tế và sổ sách thì báo cáo lại cho lãnh đạo để giải quyết kịp thời.

2.1.4.2. Chế độ kế toán áp dụng tại doanh nghiệp

- Niên độ kế toán năm : Bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12.
- Chế độ kế toán áp dụng : Theo thông tư 133/2016/TT-BTC của Bộ Tài Chính
- Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán : Đồng Việt Nam
- Khi quy đổi đồng tiền khác căn cứ vào tỷ giá ngoại tệ do Ngân hàng nhà nước Việt Nam công bố vào thời điểm nghiệp vụ kinh tế phát sinh.
- Phương pháp kế toán hàng tồn kho
- Phương pháp tính giá trị hàng tồn kho cuối kỳ : Phương pháp tính giá bình quân gia quyền sau mỗi lần nhập.
- Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho : Theo trị giá gốc
- Kế toán chi tiết hàng tồn kho theo phương pháp : Thẻ song song
- Phương pháp hạch toán hàng tồn kho : Kê khai thường xuyên
- Hình thức kế toán : Sổ nhật ký chung .

Hình thức Nhật ký chung tại Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Kihin như sau : (Sơ đồ 2.3)



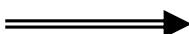
Sơ đồ 2.3

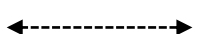
Sơ đồ

**trình tự kế toán theo hình thức Nhật ký chung của Công ty TNHH Thương
Mại Và Dịch Vụ KIHIN**

Ghi chú:

Ghi hàng ngày: 

Ghi cuối tháng hoặc định kỳ: 

Quan hệ đối chiếu, kiểm tra: 

- Căn cứ vào những hóa đơn, chứng từ đã theo dõi hàng ngày, kế toán ghi nghiệp vụ phát sinh vào sổ Nhật ký chung và các sổ sách kế toán có liên quan. Dựa vào những số liệu ghi trên sổ Nhật ký chung, kế toán ghi vào Sổ Cái tài khoản phù hợp .
- Kế toán cộng số liệu Sổ Cái và đối chiếu, kiểm tra với Bảng tổng hợp chi tiết (được lập trên các Sổ, thẻ kế toán chi tiết) vào cuối kỳ. Từ các Bảng cân đối số phát sinh, Bảng tổng hợp chi tiết và sổ cái các tài khoản kế toán lập Báo cáo tài chính.

2.2. Thực trạng kế toán hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN

2.2.1.Đặc điểm về hàng hóa của Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN

- Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Kihin kinh doanh chủ yếu thiết bị, dụng cụ thể dục thể thao, văn phòng phẩm, đồ dùng gia đình khác... ví dụ như các loại hàng hóa : bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ, bóng bàn, vợt cầu lông, còi, túi thể thao, giấy in văn phòng, khay đựng tài liệu – giá cầm bút, giấy nhớ, bình trà, bình đựng nước, cốc thủy tinh,...Nguồn cung ứng chủ yếu là Công ty TNHH Thể Thao Bách Hiên, Công Ty Cổ phần Thể Thao Ngôi Sao GERU.....

- Thị trường tiêu thụ không chỉ ở Hải Phòng mà còn ở một số tỉnh thành phố khác: Thái Bình, Hà Nam, Quảng Ninh... Những mặt hàng chủ yếu:

- + Thiết bị, dụng cụ thể dục.
- + Thiết bị, dụng cụ thể thao.
- + Văn phòng phẩm

+ Đồ dùng gia đình khác

+

- Trong quá trình thu mua: Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Kihin phải kiểm tra chặt chẽ chủng loại, khối lượng, giá mua, thuế VAT được khấu trừ, chi phí thu mua và thực hiện kế hoạch đúng tiến độ phù hợp với kế hoạch tiêu thụ của doanh nghiệp.

- Trong quá trình tiêu thụ: Kế toán phải đảm bảo theo dõi được việc ghi chép phản ánh tình hình xuất bán hàng hóa tại Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Kihin.

- Trong khâu dự trữ : Thực tế tại Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Kihin để tránh ứ đọng vốn quá nhiều, Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Kihin thường thu mua đến đâu thì tiêu thụ đến đấy, không dự trữ nhiều hàng hóa.

2.2.2. Tổ chức kế toán chi tiết hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN

2.2.2.1. Thủ tục nhập – xuất

✧ Nhập hàng hóa :

- Đầu tiên dựa vào tình hình kinh doanh của Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Kihin lượng hàng dự trữ trong kho và đơn hàng của khách hàng mà phòng kinh doanh của Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Kihin sẽ lập kế hoạch cụ thể. Sẽ tham khảo giá cả hợp lý để từ đó phòng kinh doanh đưa kế hoạch mua hàng để giám đốc duyệt. Sau đó sẽ quyết định mua hàng và Giám đốc trực tiếp ký hợp đồng.

- Hàng hóa khi mua đều cần có Hóa Đơn GTGT.

- Dựa vào hóa đơn GTGT, phiếu nhập kho hàng hóa và các chứng từ khác có liên quan nhập kho hàng hóa được lập thành 3 liên :

Liên 1 : Lưu tại cuốn

Liên 2 : Phòng kế toán làm căn cứ ghi sổ

Liên 3 : Thủ kho giữ để vào thẻ kho

- Các trường hợp hàng hóa không đạt chất lượng phải báo ngay cho phòng kinh doanh cùng bộ phận kế toán lập biên bản xử lý (có xác nhận người giao hàng). Thường bên bán giao tại kho do đó khi kiểm tra chỉ nhập số hàng hóa đạt chất lượng, chủng loại đã ký lúc mua, số lượng hàng hóa không đạt tiêu chuẩn thì trả lại người bán.

- *Giá thực tế hàng hóa nhập kho tính như sau :*

$$\begin{array}{r}
 \text{Giá thực tế} \\
 \text{hàng hóa} \\
 \text{nhập kho}
 \end{array}
 =
 \begin{array}{r}
 \text{Giá mua} \\
 \text{hàng hóa}
 \end{array}
 +
 \begin{array}{r}
 \text{Các khoản} \\
 \text{thuế không} \\
 \text{hoàn lại}
 \end{array}
 +
 \begin{array}{r}
 \text{Chi phí} \\
 \text{thu mua}
 \end{array}
 -
 \begin{array}{r}
 \text{Chiết khấu} \\
 \text{thương} \\
 \text{mại, giảm} \\
 \text{giá hàng} \\
 \text{mua (nếu} \\
 \text{có)}
 \end{array}$$

Trong đó :

- Giá ghi trên hóa đơn: giá đã có thuế GTGT.
- Chi phí thu mua thực tế gồm: chi phí vận chuyển, bốc xếp... cộng vào giá trị thực tế hàng hóa nhập kho.
- Các khoản thuế không được hoàn lại là thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế nhập khẩu của hàng hóa nhập khẩu.
- Chiết khấu thương mại, giảm giá hàng mua được hưởng là các khoản giảm khi mua hàng hóa phát sinh sau khi phát hành hóa đơn .

• ***Xuất hàng hóa***

Trong quá trình bán hàng, phòng kinh doanh của Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Kihin nhận đơn hàng rồi chuyển cho kế toán kho. Kế toán kho kiểm tra hàng hóa có đủ và đạt chất lượng không và lập phiếu xuất kho cho khách hàng.

Liên 1: Lưu tại cuốn

Liên 2: Phòng kế toán dùng ghi sổ

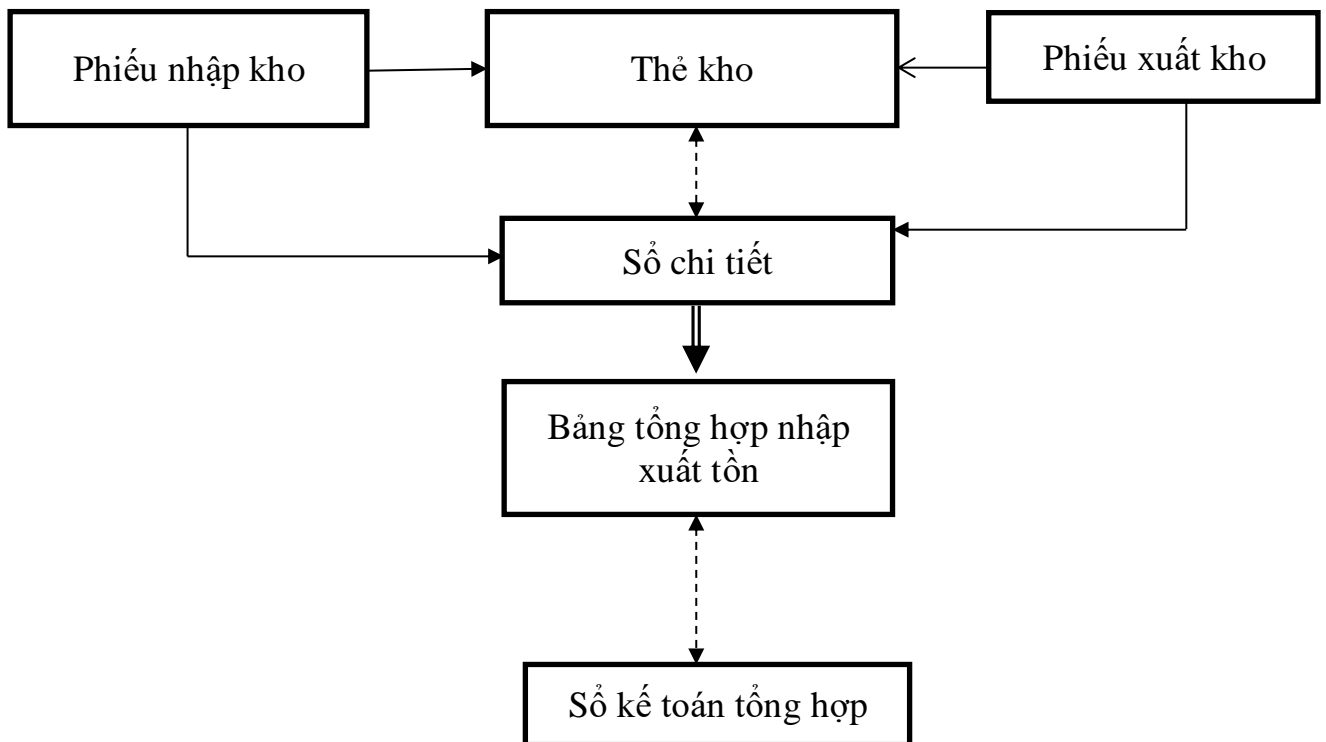
Liên 3: Chuyển cho thủ kho để ghi thẻ kho

Thủ kho dựa vào phiếu xuất kho tiến hành xuất kho hàng hóa. Còn kế toán dựa vào Phiếu xuất kho lập hóa đơn GTGT. Nhân viên nhận, kiểm tra hàng và hóa đơn chứng từ.

2.2.2.2. Kế toán chi tiết hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN

Hàng hóa trong Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Kihin có nhiều loại khác nhau, vì vậy đòi hỏi hạch toán hàng tồn kho đảm bảo theo dõi những tình hình biến động của hàng hóa. Hạch toán chi tiết tiến hành song song với hạch toán tổng hợp để quản lý, theo dõi chặt chẽ tình hình biến động tài sản của Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Kihin.

Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN dùng hình thức “thẻ song song” để thực hiện hình thức hạch toán chi tiết hàng tồn kho phù hợp với hoạt động kinh doanh.



Ghi chú:

Ghi cuối ngày: —————>

Ghi cuối tháng hoặc định kỳ : =====>

Quan hệ đối chiếu, kiểm tra: <----->

Sơ đồ 2.4: Quy trình hạch toán phương pháp thẻ song song tại Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN

Ví dụ minh họa:

Ví dụ 2.1: Ngày 01/12/2017 Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Kihin mua 100 quả Bóng đá số 5 BH thường da PVC đen trắng với đơn giá 66.000 đồng/quả của Công Ty TNHH Thẻ Thao Bách Hiên (Đơn giá chưa bao gồm VAT). Theo hóa đơn số 0000148, sau khi kiểm kê nhận hàng đủ và nhập kho theo phiếu nhập kho số PN00124. Công ty chưa thanh toán tiền hàng.

- Kế toán định khoản :
 - + Nợ TK 156: 6.600.000
 - + Nợ TK 133: 660.000
 - + Có TK 331: 7.260.000
- Từ HĐ GTGT 0000148, phiếu nhập kho số PN00124 thủ kho tiến hành ghi vào thẻ kho Bóng đá số 5 BH thường da PVC đen trắng (Biểu 2.9), kế toán ghi sổ chi tiết hàng hóa (Biểu 2.11).
- Cuối kì lập bảng nhập – xuất – tồn và đối chiếu số liệu ở bảng nhập - xuất - tồn với sổ cái TK 156, đối chiếu số liệu ở thẻ kho với số liệu ở sổ chi tiết.

Ví dụ 2.2: Ngày 06/12/2017 Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Kihin xuất bán cho Công Ty TNHH Thẻ Thao Đức Trung 20 quả Bóng đá số 5 BH thường da PVC đen trắng với trị giá xuất kho là 1.338.460 đồng, công ty chưa thanh toán tiền hàng.

Cách xác định đơn giá bóng đá số 5 BH thường da PVC đen trắng xuất kho như sau :

- Trị giá bóng đá số 5 BH thường da PVC đen trắng tồn đầu kỳ là : 2.100.000 đồng. Trong đó, số lượng hàng tồn là: 30 quả. Đơn giá hàng tồn là 70.000 đồng/quả

- Từ hóa đơn GTGT số 0000532, phiếu nhập kho số PN00129 và biên bản giao nhận thủ kho tiến hành ghi vào thẻ kho Bóng rổ B7 – cam cao su (biểu 2.10), kế toán ghi vào sổ chi tiết hàng hóa (biểu số 2.12)
- Cuối kỳ đối chiếu số liệu ở bảng nhập – xuất – tồn với sổ cái TK 156, đối chiếu số liệu ở thẻ kho với số liệu ở sổ chi tiết.

Ví dụ 2.4: Ngày 24/12/2017, Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Kihin xuất bán 100 quả Bóng rổ B7 – cam cao su cho Công Ty TNHH Thể Thao Thiên Trường. Trị giá xuất kho 12.012.500 đồng, chưa thanh toán.

Cách xác định đơn giá xuất kho bóng rổ B7 – cam cao su như sau :

- Trị giá bóng rổ B7 – cam cao su tồn đầu kỳ là: 2.440.000 đồng. Trong đó số lượng hàng tồn 20 quả. Đơn giá hàng tồn là 122.000 đồng/quả.
- Ngày 15/12/2017, Công ty nhập kho số lượng là 300 quả Bóng rổ B7 – cam cao su đơn giá 120.000 đồng/quả, tổng trị giá nhập kho là 36.000.000 đồng.
- Vậy đơn giá bóng rổ B7 – cam cao su xuất kho ngày 24/12/2017 được tính như sau :

$$\begin{array}{l} \text{Đơn giá xuất} \\ \text{Bóng rổ B7 – cam} \\ \text{cao su} \end{array} = \frac{20 \times 122.000 + 300 \times 120.000}{20 + 300}$$

= 120.125 đồng / quả

Trị giá xuất kho ngày 24/12 = 100 x 120.125 = 12.012.500 đồng

- Từ phiếu xuất kho PX00170 thủ kho tiến hành ghi vào thẻ kho bóng rổ B7 – cam cao su (biểu số 2.10), kế toán ghi vào sổ chi tiết bán hàng hóa (biểu số 2.12)
- Cuối kì đối chiếu số liệu ở bảng nhập – xuất – tồn với sổ cái TK 156, thủ kho sẽ đối chiếu số liệu ở thẻ kho với số liệu ở sổ chi tiết.

Biểu 2.1 – Hóa đơn GTGT

HÓA ĐƠN				Mã số: 01GTKT3/001	
GIÁ TRỊ GIA TĂNG				Ký hiệu: AA/17P	
<i>Liên 2: Giao cho khách hàng</i>				Số: 0000148	
<i>Ngày 01 tháng 12 năm 2017</i>					
Đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH THỂ THAO BÁCH HIỂN					
Mã số thuế : 0103741962					
Địa chỉ: Thôn Lê Dương, Xã Tam Hưng, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội					
Điện thoại: 04.33876368 Fax: 04.33972.368					
Số tài khoản: 0691002907253 – Ngân hàng Vietcombank chi nhánh Hà Tây					
Họ tên người mua hàng: Nguyễn Trung Kiên					
Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KIHIN					
Mã số thuế: 0201618325					
Địa chỉ: Số 47 Lương Khánh Thiện, P. Lương Khánh Thiện, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: CK/TM					
Số tài khoản: 0031000203263 – Ngân hàng Vietcombank chi nhánh Hải Phòng					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đv tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Bóng đá số 5 BH thường da PVC đen trắng	Quả	100	66.000	6.600.000
Cộng tiền hàng :					6.600.000
Thuế suất GTGT: 10%		Tiền thuế GTGT:			660.000
Tổng cộng tiền thanh toán:					7.260.000
Số tiền viết bằng chữ: Bảy triệu hai trăm sáu mươi ngàn đồng/.					
Người mua hàng <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>		Người bán hàng <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>		Thủ trưởng đơn vị <i>(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)</i>	

Biểu 2.2 Phiếu Nhập Kho

Đơn vị: Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN
Địa chỉ: Số 47 Lương Khánh Thiện, P. Lương Khánh
 Thiện, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Mẫu số: 01 - VT
 (Ban hành theo TT số
 133/2016/TT- BTC
 Ngày 28/6/2016 của BTC)

PHIẾU NHẬP KHO

Ngày 01 tháng 12 năm 2017

Nợ TK 156: 6.600.000

Số: PN00124

Có TK 331: 6.600.000

Họ và tên người giao: Nguyễn Bá Tuấn Đức

Theo HĐ GTGT Số 0000148 của Công Ty TNHH Thê Thao Bách Hiện

Nhập kho tại: Kho số 01

ST T	Tên, nhãn hiệu, quy cách, phẩm chất vật tư, dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa	Mã số	Đơn vị tính	Số lượng		Đơn giá	Thành tiền
				Theo chứng từ	Thực nhập		
A	B	C	D	1	2	3	4
1	Bóng đá số 5 BH thường da PVC đen trắng	05B HDT	Quả	100	100	66.000	6.600.000
Cộng							6.600.000

Tổng số tiền (viết bằng chữ): Sáu triệu sáu trăm ngàn đồng/.

Chứng từ gốc kèm theo: 01

Ngày 01 tháng 12 năm 2017

Người lập phiếu

Người giao hàng

Thủ kho

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên)

Biểu 2.3. Hóa đơn GTGT

HÓA ĐƠN				Mã số: 01GTKT3/001	
GIÁ TRỊ GIA TĂNG				Ký hiệu: AA/17P	
<i>Liên 3: Nội bộ</i>				Số: 0000211	
<i>Ngày 06 tháng 12 năm 2017</i>					
Đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KIHIN					
Mã số thuế : 0201618325					
Địa chỉ: Số 47 Lương Khánh Thiện, P. Lương Khánh Thiện, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng					
Điện thoại: 02253.292828 Fax: 02253.272828					
Số tài khoản: 0031000203263 – Ngân hàng Vietcombank chi nhánh Hải Phòng					
Họ tên người mua hàng: Bùi Việt Anh					
Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH THỂ THAO ĐỨC TRUNG					
Mã số thuế: 0102187484					
Địa chỉ: 120 Nguyễn Thái Học, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội					
Hình thức thanh toán: TM/CK					
Số Tài Khoản :0031000257461 Tại Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đv tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Bóng đá số 5 BH thường da PVC đen trắng	Quả	20	120.000	2.400.000
Cộng tiền hàng :					2.400.000
Thuế suất GTGT: 10%		Tiền thuế GTGT:			240.000
Tổng cộng tiền thanh toán:					2.640.000
Số tiền viết bằng chữ: Hai triệu sáu trăm bốn mươi ngàn đồng/.					
Người mua hàng <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>		Người bán hàng <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>		Thủ trưởng đơn vị <i>(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)</i>	

Biểu 2.4. Phiếu xuất kho

Đơn vị: Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN
Địa chỉ: Số 47 Lương Khánh Thiện, P. Lương Khánh Thiện,
 Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Mẫu số: 02 - VT
 (Ban hành theo TT số:
 133/2016/TT- BTC
 Ngày 28/6/2016 của BTC)

PHIẾU XUẤT KHO

Ngày 06 tháng 12 năm 2017

Nợ TK 632: 1.338.460

Số: PX00156

Có TK156: 1.338.460

Họ và tên người nhận hàng: Nguyễn Minh Đăng

Địa chỉ: Phòng Kinh Doanh

Lý do xuất kho: Bán hàng cho Công Ty TNHH Thể Thao Đức Trung

Xuất kho: Kho số 01-Địa điểm: Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN

STT	Tên, nhãn hiệu, quy cách, phẩm chất vật tư, dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa	Mã số	Đơn vị tính	Số lượng		Đơn giá	Thành tiền
				Yêu cầu	Thực xuất		
A	B	C	D	1	2	3	4
1	Bóng đá số 5 BH thường da PVC đen trắng	05B HĐT	Quả	20	20	66.923	1.338.460
Cộng:							1.338.460

Tổng số tiền (viết bằng chữ): Một triệu ba trăm ba mươi tám nghìn bốn trăm sáu mươi đồng/.

Chứng từ gốc kèm theo: 01

Ngày 06 tháng 12 năm 2017

Người lập phiếu

(Ký, họ tên)

Người nhận hàng

(Ký, họ tên)

Thủ kho

(Ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên)

Biểu 2.5. Hóa đơn GTGT

HÓA ĐƠN				Mã số: 01GTKT3/001	
GIÁ TRỊ GIA TĂNG				Ký hiệu: AA/17P	
<i>Liên 2: Giao cho khách hàng</i>				Số: 0000532	
<i>Ngày 15 tháng 12 năm 2017</i>					
Đơn vị bán hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN THỂ THAO NGÔI SAO GERU					
Mã số thuế : 0301634641					
Địa chỉ: 1/1 Tân Kỳ Tân Quý, Phường Sơn Kỳ, Quận Tân phú, TP Hồ Chí Minh					
Điện thoại: 08-8425110 Fax: 08-8425008					
Số tài khoản: 19020830265017 – Ngân hàng TECHCOMBANK TP.HCM					
Họ tên người mua hàng: Nguyễn Thành Đạt					
Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KIHIN					
Mã số thuế : 0201618325					
Địa chỉ: Số 47 Lương Khánh Thiện, P. Lương Khánh Thiện, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: CK/TM					
Số tài khoản : :0031000203263 – Ngân hàng Vietcombank chi nhánh Hải Phòng					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đv tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Bóng rổ B7 – cam cao su	Quả	300	120.000	36.000.000
					<i>Cộng tiền hàng: 36.000.000</i>
<i>Thuế suất GTGT: 10%</i>				<i>Tiền thuế GTGT: 3.600.000</i>	
<i>Tổng cộng tiền thanh toán: 39.600.000</i>					
<i>Số tiền viết bằng chữ: Ba mươi chín triệu sáu trăm ngàn đồng/.</i>					
Người mua hàng <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>		Người bán hàng <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>		Thủ trưởng đơn vị <i>(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)</i>	

Biểu 2.7. Phiếu xuất kho

Đơn vị: Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN
Địa chỉ: Số 47 Lương Khánh Thiện, P. Lương Khánh Thiện, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Mẫu số: 02 - VT
 (Ban hành theo TT số: 133/2016/TT- BTC
 Ngày 28/6/2016 của BTC)

PHIẾU XUẤT KHO

Ngày 24 tháng 12 năm 2017 Nợ TK 632: 12.012.500
 Số: PX00170 Có TK156: 12.012.500

Họ và tên người nhận hàng: Phạm Phương Nga

Địa chỉ: Phòng Kinh Doanh

Lý do xuất kho: Bán hàng cho Công Ty TNHH Thể Thao Thiên Trường

Xuất kho : Kho số 01-Địa điểm: Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN

STT	Tên, nhãn hiệu, quy cách, phẩm chất vật tư, dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa	Mã số	Đơn vị tính	Số lượng		Đơn giá	Thành tiền
				Yêu cầu	Thực xuất		
A	B	C	D	1	2	3	4
1	Bóng rổ B7 – cam cao su	B7CS	Quả	100	100	120.125	12.012.500
Cộng:							12.012.500

Tổng số tiền (viết bằng chữ): Mười hai triệu không trăm mười hai nghìn năm trăm đồng/.

Chứng từ gốc kèm theo: 01

Ngày 24 tháng 12 năm 2017

Người lập phiếu
(Ký, họ tên)

Người nhận hàng
(Ký, họ tên)

Thủ kho
(Ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên)

Biểu 2.8. Hóa đơn GTGT

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG <i>Liên 3: Nội bộ</i> Ngày 24 tháng 12 năm 2017			Mã số: 01GTKT3/001 Ký hiệu: AA/17P Số: 0000218		
Đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KIHIN Mã số thuế : 0201618325 Địa chỉ: Số 47 Lương Khánh Thiện, P. Lương Khánh Thiện, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng Điện thoại: 02253.292828 Fax: 02253.272828 Số tài khoản: 0031000203263 – Ngân hàng Vietcombank chi nhánh Hải Phòng					
Họ tên người mua hàng: Đinh Ngọc Trâm Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH THỂ THAO THIÊN TRƯỜNG Mã số thuế: 0201863711 Địa chỉ : Số 34, ngách 28B, phố Hạ Đình, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội Hình thức thanh toán: CK/TM Số tài khoản: 32310000271359 – Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam BIDV					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đv tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6
1	Bóng rổ B7 – cam cao su	Quả	100	200.000	20.000.000
Cộng tiền hàng :					20.000.000
Thuế suất GTGT: 10%		Tiền thuế GTGT:			2.000.000
Tổng cộng tiền thanh toán:					22.000.000
Số tiền viết bằng chữ: Hai mươi hai triệu đồng chẵn/.					
Người mua hàng <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>		Người bán hàng <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>		Thủ trưởng đơn vị <i>(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)</i>	

Biểu 2.9. Thẻ kho

Đơn vị: Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN

Địa chỉ: Số 47 Lương Khánh Thiện, P. Lương Khánh Thiện, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Mẫu số S08 – DNN

(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT- BTC

Ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

THẺ KHO

Ngày lập thẻ: 01/12/2017

-Tên nhãn hiệu, quy cách vật tư: Bóng đá số 5 BH thường da PVC đen trắng

-Đơn vị tính: Quả

- Mã số: 05BHĐT

Số TT	Ngày, tháng	SHCT		Diễn giải	Ngày N,X	Số lượng			Ký xác nhận
		Nhập	Xuất			Nhập	Xuất	Tồn	
A	B	C	D	E	F	1	2	3	G
				<u>Tồn đầu tháng 12</u>				<u>30</u>	
1	01/12	PN 00124		Nhập kho Bóng đá số 5 BH thường da PVC đen trắng	01/12	100		130	
2	06/12		PX00156	Xuất bán cho CTy TNHH thể thao Đức Trung	06/12		20	110	
3	10/12		PX00159	Xuất kho cho Trường THPT Thăng Long	10/12		10	100	
4	14/12		PX00161	Xuất bán cho Công Ty Cổ Phần Động Lực	14/12		25	75	
....	
				<u>Công cuối tháng 12</u>		<u>150</u>	<u>90</u>	<u>90</u>	

Ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Người lập biểu
(ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(ký, họ tên)

Giám đốc
(ký, họ tên, đóng dấu)

Biểu 2.10. Thẻ kho

Đơn vị: Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN
Địa chỉ: Số 47 Lương Khánh Thiện, P. Lương KhánhThiện, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Mẫu số S08 – DNN
 (Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT- BTC)
 Ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

THẺ KHO

Ngày lập thẻ: 01/12/2017

- Tên nhãn hiệu, quy cách vật tư: Bóng rổ B7 – cam cao su
- Đơn vị tính :Quả
- Mã số :B7CS

Số TT	Ngày, tháng	SHCT		Diễn giải	Ngày N,X	Số lượng			Ký xác nhận
		Nhập	Xuất			Nhập	Xuất	Tồn	
A	B	C	D	E	F	1	2	3	G
				<u>Tồn đầu tháng 12</u>				<u>20</u>	
1	15/12	PN 00129		Nhập kho Bóng rổ B7 – cam cao su	15/12	300		320	
2	24/12		PX 00170	Bán hàng cho Công Ty TNHH Thẻ Thao Thiên Trường	24/12		100	220	
3	26/12		PX 00173	Xuất bán cho CTy TNHH thẻ thao Đức Trung	26/12		50	170	
4	28/12	PN 00135		Mua nhập kho của công ty TNHH dụng cụ thể thao Kiều Minh	28/12	40		210	
				
				<u>Công cuối tháng 12</u>		<u>340</u>	<u>200</u>	<u>160</u>	

Ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Người lập biểu
(ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(ký, họ tên)

Giám đốc
(ký, họ tên, đóng dấu)

Biểu 2.11: Sổ chi tiết vật liệu dụng cụ (sản phẩm, hàng hóa)

Đơn vị: Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN

Mẫu số S06 - DNN

Địa chỉ: Số 47 Lương Khánh Thiện, P. Lương Khánh Thiện, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính)

SỔ CHI TIẾT VẬT LIỆU, DỤNG CỤ (SẢN PHẨM, HÀNG HÓA)

Năm 2017 Tên tài khoản: 156

Tên, quy cách nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ (sản phẩm, hàng hóa): Bóng đá số 5 BH thường da PVC đen trắng

Đơn vị tính: *Quả*

NTGS	Chứng từ		Diễn giải	TKĐ Ư	Đơn giá	Nhập		Xuất		Tồn		Ghi chú
	SH	NT				Số lượng	Thành tiền	Số lượng	Thành tiền	Số lượng	Thành tiền	
			Số dư đầu tháng 12		70.000					30	2.100.000	
01/12	PN 00124	01/12	Nhập kho Bóng đá số 5 BH thường da PVC đen trắng	331	66.000	100	6.600.000			130	8.700.000	
06/12	PX 00156	06/12	Xuất bán cho CTy TNHH thể thao Đức Trung	632	66.923			20	1.338.460	110	7.361.540	
10/12	PX 00159	10/12	Xuất kho cho Trường THPT Thăng Long	632	66.923			10	669.230	100	6.692.310	
14/12	PX 00161	14/12	Xuất bán cho Công Ty Cổ phần Động Lực	632	66.923			25	1.673.075	75	5.019.235	
...	
			Cộng PS tháng 12			150	9.900.000	90	5.989.842			
			Dư cuối tháng 12							90	6.010.158	

Ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Kế toán trưởng
(ký, họ tên)

Giám đốc
(ký, họ tên, đóng dấu)

Biểu 2.12: Sổ chi tiết vật liệu dụng cụ (sản phẩm, hàng hóa)

Đơn vị: Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN

Mẫu số S06 - DNN

Địa chỉ: Số 47 Lương Khánh Thiện, P. Lương Khánh Thiện, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT- BTC
Ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

SỔ CHI TIẾT VẬT LIỆU, DỤNG CỤ (SẢN PHẨM, HÀNG HÓA)

Năm 2017 Tên tài khoản: 156

Tên, quy cách nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ (sản phẩm, hàng hóa): Bóng rổ B7 – cam cao su

Đơn vị tính: Qúa

NT GS	Chứng từ		Diễn giải	TK ĐƯ	Đơn giá	Nhập		Xuất		Tồn		Ghi chú
	SH	NT				Số lượng	Thành tiền	Số lượng	Thành tiền	Số lượng	Thành tiền	
			Số dư đầu tháng 12		122.000					20	2.440.000	
15/12	PN 00129	15/12	Nhập kho Bóng rổ B7 – cam cao su	331	120.000	300	36.000.000			320	38.440.000	
24/12	PX 00170	24/12	Bán hàng cho Công Ty TNHH Thể Thao Thiên Trường	632	120.125			100	12.012.500	220	26.427.500	
26/12	PX 00173	26/12	Xuất bán cho CTy TNHH thể thao Đức Trung	632	120.125			50	6.006.250	170	20.421.250	
28/12	PN 00135	28/12	Mua nhập kho của công ty TNHH dụng cụ thể thao Kiều Minh	112	120.000	40	4.800.000			210	25.221.250	
...				
			Cộng PS tháng 12			340	40.800.000	200	24.023.809			
			Dư cuối tháng 12							160	19.216.191	

Ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Kế toán trưởng
(ký, họ tên)

Giám đốc
(ký, họ tên, đóng dấu)

Biểu 2.13: Bảng tổng hợp nhập – xuất tồn kho hàng hóa

Đơn vị: Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN

Mẫu số S07– DNN

Địa chỉ: Số 47 Lương Khánh Thiện, P. Lương Khánh Thiện, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT- BTC

Ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

BẢNG TỔNG HỢP NHẬP – XUẤT – TỒN KHO HÀNG HÓA

Tháng 12 Năm 2017

Tài Khoản: 156

STT	Tên Hàng Hóa	Đơn Vị Tính	Tồn đầu kỳ		Nhập trong kỳ		Xuất trong kỳ		Tồn cuối kỳ	
			SL	TT	SL	TT	SL	TT	SL	TT
1	Bóng đá số 5 BH thường da PVC đen trắng	Quả	30	2.100.000	150	9.900.000	90	5.989.842	90	6.010.158
...
6	Bóng rổ B7 – cam cao su	Quả	20	2.440.000	340	40.800.000	200	24.023.809	160	19.216.191
7	Bóng chuyền da PU tiêu chuẩn thi đấu	Quả	100	22.000.000	600	126.000.000	480	101.485.440	220	46.514.560
8	Vợt cầu lông Palesdas thi đấu BH8877	Cây	550	103.400.000	1.000	180.000.000	1.300	237.690.700	250	45.709.300

	Cộng			963.580.000		2.220.244.000		2.560.241.742		623.582.258

Ngày 31 tháng 12 năm 2017

Kế Toán Trưởng
(Ký, Họ Tên)

Giám Đốc
(Ký, Họ Tên, Đóng Dấu)

2.2.3. Kế toán tổng hợp hàng hóa tại Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Kihin

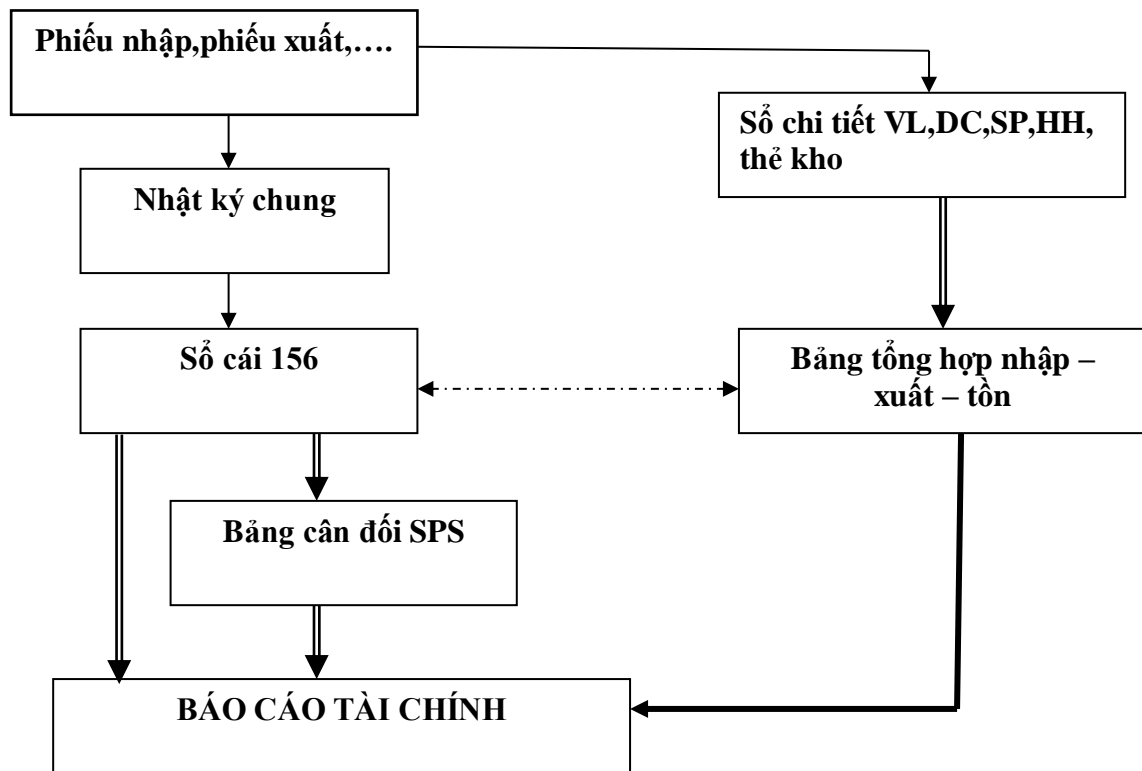
2.2.3.1. Các chứng từ sử dụng :

- Hợp đồng mua bán hàng hóa
- Hóa đơn GTGT
- Phiếu nhập kho (Mẫu 01 – VT)
- Phiếu xuất kho (Mẫu 02 – VT)
- Phiếu thu (Mẫu 01 – TT)
- Phiếu chi (Mẫu 02 – TT)
- Giấy báo có của ngân hàng
- Giấy báo nợ của ngân hàng
- Và những chứng từ liên quan khác

2.2.3.2. Tài khoản sử dụng :

- TK 156 : Hàng hóa
- Các tài khoản khác có liên quan:
 - + TK 111 : Tiền mặt
 - + TK 112 : Tiền gửi ngân hàng
 - + TK 331 : Phải trả người bán và mở chi tiết cho từng người bán.
 - + TK 1331 : Thuế GTGT được khấu trừ
 - + Tk 632 : Giá vốn hàng bán

2.2.3.3. Quy trình hạch toán :



Sơ đồ 2.5 : Trình tự hạch toán kế toán kế toán tổng hợp hàng hóa tại công ty

Ghi chú:

Ghi hàng ngày \longrightarrow

Ghi cuối tháng hoặc định kỳ \Longrightarrow

Quan hệ đối chiếu kiểm tra \longleftrightarrow

- Hằng ngày, dựa vào phiếu nhập kho, phiếu xuất kho kế toán để phản ánh các nghiệp vụ phát sinh vào sổ Nhật ký chung. Từ số liệu ở Nhật ký chung kế toán ghi sổ cái các TK 156, 133, 331, ...
- Đồng thời, từ các hóa đơn chứng từ gốc, kế toán phản ánh những nghiệp vụ đó vào sổ chi tiết hàng hóa.
- Cuối kỳ, kế toán tổng hợp số liệu từ các sổ cái để lập Bảng cân đối tài khoản. Đồng thời từ sổ chi tiết tài khoản, kế toán lập Bảng tổng hợp chi tiết. Sau đó kiểm tra, đối chiếu các số liệu khớp, đúng ghi trên các sổ cái và Bảng tổng hợp chi tiết được lập từ các sổ chi tiết, số liệu từ bảng cân đối tài khoản và bảng tổng hợp chi tiết được dùng để lập Báo cáo tài chính.

2.2.3.4. Ví dụ minh họa :

- Tiếp theo các ví dụ trên :

Tiếp ví dụ 2.1 : Theo hóa đơn số 0000148 ngày 01/12/2017, Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN mua 100 quả Bóng đá số 5 BH thường da PVC đen trắng của Công Ty TNHH Thể Thao Bách Hiên, đơn giá hàng nhập kho (Chưa bao gồm VAT) là : 66.000 Đồng/Quả. Công ty chưa thanh toán tiền hàng:

- Từ phiếu nhập kho số PN00124 và các chứng từ liên quan, kế toán ghi chép nghiệp vụ phát sinh vào sổ kế toán theo định khoản :
- Nợ TK 156 : 6.600.000
- Nợ TK 133 : 660.000
- Có TK 331 : 7.260.000
- Từ hóa đơn GTGT, phiếu nhập kho kế toán phản ánh vào sổ Nhật ký chung (Biểu 2.14) từ sổ Nhật ký chung kế toán ghi vào sổ cái TK 156 (Biểu 2.15), TK 133, TK 331

Tiếp ví dụ 2.2 : Ngày 06/12/2018, xuất bán 20 quả Bóng đá số 5 BH thường da PVC đen trắng cho Công Ty TNHH Thể Thao Đức Trung.

- Từ phiếu xuất kho và các chứng từ có liên quan kế toán ghi chép nghiệp vụ phát sinh phản ánh giá vốn vào sổ sách theo định khoản sau :

- Nợ Tk 632 : 1.338.460
- Có TK 156 : 1.338.460
- Từ các chứng từ trên kế toán tiến hành vào sổ Nhật ký chung (Biểu 2.14) từ sổ nhật ký chung kế toán ghi vào sổ cái tài khoản 156 (Biểu 2.15)

Tiếp ví dụ 3 :Theo HĐGTGT số 0000532 ngày 15/12/2017 Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN mua 300 quả Bóng rổ B7 – cam cao su của Công Ty Cổ Phần Thể Thao Ngôi Sao GERU với trị giá hàng mua chưa thuế GTGT 10% là 36.000.000 chưa thanh toán. Căn cứ vào HĐGTGT số 0000532 (Biểu số 2.5) kế toán tiến hành lập phiếu nhập kho.

- Từ phiếu nhập kho số PN00129 và các chứng từ liên quan, kế toán ghi chép nghiệp vụ phát sinh vào sổ sách kế toán theo định khoản :
 - + Nợ TK 156 : 36.000.000
 - + Nợ TK 133 : 3.600.000
 - + Có Tk 331 : 39.600.000
- Từ các chứng từ trên kế toán phản ánh vào sổ Nhật ký chung (Biểu 2.14) từ sổ Nhật ký chung kế toán ghi vào sổ cái TK 156 (Biểu 2.15), TK 133, TK 331.

Tiếp ví dụ 4 :

Ngày 24/12/2017, Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN xuất bán 100 quả Bóng rổ B7 – cam cao su cho Công Ty TNHH Thể Thao Thiên Trường, công ty chưa thanh toán.

Từ phiếu xuất kho và các chứng từ có liên quan kế toán ghi chép nghiệp vụ phát sinh phản ánh giá vốn vào sổ sách theo định khoản sau :

- Nợ TK 632 : 12.012.500
- Có TK 156 : 12.012.500
- Từ các chứng từ trên kế toán tiến hành vào sổ Nhật ký chung (Biểu 2.14) từ sổ nhật ký chung kế toán ghi vào sổ cái tài khoản 156(Biểu 2.15).

Biểu 2.14: (Trích sổ nhật ký chung tháng 12 năm 2017)

Đơn vị: Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN
 Địa chỉ: Số 47 Lương Khánh Thiện, P. Lương Khánh Thiện,
 Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Mẫu số S03a – DNN
 (Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT- BTC
 Ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**SỔ NHẬT KÝ CHUNG
 Năm 2017**

Đơn vị : Đồng

NT GS	Chứng từ		Diễn giải	Số hiệu Tk đối ứng	Số phát sinh	
	Số hiệu	NT			Nợ	Có
A	B	C	D	H	1	2
			Số phát sinh trong tháng 12
01/12	HĐ0000148 PN00124	01/12	Mua Bóng đá 05BHĐT của Công Ty TNHH Thể Thao Bách Hiển	156 133 331	6.600.000 660.000	7.260.000
02/12	BN68	02/12	Trả tiền hàng cho Công Ty CP Ngôi Sao GERU	331 112	15.750.000	15.750.000
...
04/12	BC79	04/12	Khách trả tiền hàng	112 131	123.000.000	123.000.000
...
06/12	PX00156	06/12	Giá vốn Bóng đá 05BHĐT	632 156	1.338.460	1.338.460
06/12	HĐ0000211	06/12	Doanh thu bán Bóng đá 05BHĐT cho Cty TNHH TT Đức Trung	131 511 3331	2.640.000	2.400.000 240.000
...
13/12	PX00160	13/12	Giá vốn Vợt cầu lông Paledas BH 8879	632 156	23.035.650	23.035.650
13/12	HĐ0000214	13/12	Bán Vợt cầu lông Paledas BH 8879 cho Công ty cổ phần Động Lực	111 511 3331	15.400.000	14.000.000 1.400.000
.....
15/12	HĐ0000532 PN00129	15/12	Nhập Bóng rổ B7 – cam cao su của Công ty CP Ngôi Sao GERU	156 133 331	36.000.000 3.600.000	39.600.000
.....
24/12	PX00170	24/12	Giá vốn xuất Bóng rổ B7 – cam cao su cho CTY TNHH Thể Thao Thiên Trường	632 156	12.012.500	12.012.500
24/12	HĐ0000218	24/12	Doanh thu xuất bán Bóng rổ B7 – cam cao su cho CTY TNHH Thể Thao Thiên Trường	131 511 3331	22.000.000	20.000.000 2.000.000
...
			Cộng phát sinh		19.241.003.186	19.241.003.186

Ngày 31 tháng 12 năm 2017

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Giám đốc
(Ký, họ tên)

Biểu 2.15:(Trích sổ cái tháng 12 năm 2017)

Đơn vị: Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN

Mẫu số S03b – DNN

Địa chỉ: Số 47 Lương Khánh Thiện, P. Lương Khánh Thiện, (Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT- BTC
Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

SỔ CÁI

(Dùng cho hình thức kế toán Nhật ký chung)

Tài khoản : 156 – Hàng hóa

Đơn vị : Đồng

NT GS	Chứng từ		Diễn Giải	Số hiệu TK đối ứng	Số tiền	
	Số hiệu	Ngày tháng			Nợ	Có
A	B	C	D	H	1	2
			Số dư đầu tháng 12		963.580.000	
		
01/12	PN00124	01/12	Mua Bóng đá 05BHĐT của Công Ty TNHH Thể Thao Bách Hiền	331	6.600.000	
.....
06/12	PX00156	06/12	Giá vốn Bóng đá 05BHĐT xuất cho Cty TNHH TT Đức Trung	632		1.338.460
07/12	PN00126	07/12	Nhập Bóng ném số 3 da PU của Công Ty TNHH Thể Thao Bách Hiền	331	26.000.000	
.....
15/12	PN00129	15/12	Nhập Bóng rổ B7 – cam cao su của Công ty CP Ngôi Sao GERU	331	36.000.000	
24/12	PX00170	24/12	Giá vốn xuất Bóng rổ B7 – cam cao su cho CTY TNHH Thể Thao Thiên Trường	632		12.012.500
.....
			Số phát sinh trong tháng		2.220.244.000	2.560.241.742
			Số dư cuối tháng 12		623.582.258	

Sổ này có...trang, đánh số từ trang 01 đến trang...

– Ngày mở sổ:...

Ngày 31 tháng 12 năm 2017

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Giám đốc
(Ký, họ tên)

CHƯƠNG III: MỘT SỐ Ý KIẾN ĐỀ XUẤT NHẪM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN HÀNG HÓA TẠI CÔNG TY THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KIHIN

3.1. Nhận xét chung về công tác kế toán hàng hóa tại Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN

Trong 3 năm đi vào hoạt động Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN trải qua những thách thức, khó khăn để vươn lên phát triển tạo dựng vị trí cho mình trên thị trường. Trong nền kinh tế hiện nay cạnh tranh rất khốc liệt nhưng những rào cản đã tạo nên động lực để Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN nỗ lực phát triển, từng bước tạo chỗ đứng riêng cho mình trên thị trường.

Đối mặt với các những cạnh tranh khốc liệt trên thương trường nhưng đội ngũ cán bộ công nhân viên Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN không ngừng sáng tạo, củng cố hoàn thiện công tác kế toán để trở thành phục vụ cho công tác quản lý kinh doanh của công ty phát triển hơn.

Qua thời gian thực tập ở Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN, nhờ có sự giúp đỡ của các anh chị nhân viên công ty và các kiến thức được tiếp thu tại nhà trường, em thấy công tác kế toán hàng tồn kho tại Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN có các ưu điểm và khuyết điểm sau:

3.1.1. Ưu điểm

- Các phòng ban Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN được tổ chức khoa học có sự chỉ đạo quản lý nghiêm từ các cấp trên, công việc được phân công theo chiều hướng chuyên môn hóa giúp giảm áp lực cho các cấp lãnh đạo. Tổ chức bộ máy Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN khá phù hợp. Các nhân viên tại công ty đều có trình độ đại học trở lên và kinh nghiệm lâu năm, không ngừng củng cố các nghiệp vụ kế toán. Cung cấp đưa ra các thông tin chính xác cho các cấp lãnh đạo để đưa ra quyết định kịp thời.

- Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN sử dụng hệ thống chứng từ, tài khoản kế toán theo quy định Bộ tài chính hiện hành. Hệ thống

chứng từ, tài khoản kế toán Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN đều hợp lý với đặc điểm kinh doanh của công ty và đáp ứng nhu cầu quản lý.

- Phòng kế toán có nguồn nhân lực nhiệt huyết với nghề, không ngừng bồi dưỡng học hỏi để phấn đấu đạt những hiệu quả cao trong công tác kế toán.

- Công tác kế toán được áp dụng tốt chế độ kế toán theo quyết định Bộ Tài Chính ban hành

- Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN sử dụng hệ thống chứng từ, tài khoản kế toán phù hợp với chế độ kế toán của công ty, đáp ứng các yêu cầu cấp trên đề ra.

• **Hệ thống chứng từ :**

- Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN sử dụng các chứng từ hạch toán đúng các mẫu mà Bộ tài chính ban hành từ : phiếu nhập kho, phiếu thu, phiếu xuất kho, phiếu chi... Các thông tin nghiệp vụ kinh tế phát sinh đều được kế toán viên ghi chép lại một cách chính xác và đầy đủ. Kiểm tra, đối chiếu số liệu thực tế với số liệu trên sổ sách kế toán. Đồng thời các chứng từ được lưu cẩn thận thuận tiện cho việc đối chiếu lại số liệu.

• **Hệ thống tài khoản**

- Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN áp dụng hệ thống tài khoản ban hành theo thông tư số 133/2016/TT – BTC ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính. Luôn luôn cập nhật các thay đổi trong chế độ kế toán theo đúng chuẩn mực các quy định, thông tư hướng dẫn của Nhà nước.

• **Hệ thống sổ sách**

- Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN sử dụng hình thức sổ kế toán nhật ký chung. Đây là hình thức tương đối đơn giản, dễ hiểu, rõ ràng rành mạch, dễ tổng hợp, thu nhận và xử lý thông tin phù hợp với những yêu cầu cấp trên đưa ra.

- Công tác kế toán hàng hóa tại Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật của nhà nước. Phù hợp với phương pháp kế toán hàng tồn kho về hệ thống tài khoản, sổ sách, hóa đơn

chứng từ,... nhà nước có thể kiểm tra, giám sát các hoạt động kinh doanh của công ty.

➤ *Về kế toán hàng hóa tồn kho :*

- Luôn theo dõi chặt chẽ hàng hóa nhập – xuất - tồn trong kỳ kế toán để kịp thời cập nhập tình hình biến động tăng giảm lượng hàng hóa vào các hệ thống sổ sách quản lý hàng hóa của công ty.

- Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN điều tiết hàng hóa tồn kho tại công ty. Bộ phận kế toán kho và thủ kho phối hợp chặt chẽ, thủ kho quản lý chi tiết hàng hóa tại kho, kế toán theo dõi hàng hóa thông qua sổ chi tiết hàng hóa. Công ty cần quan tâm đến công tác đối chiếu giữa sổ chi tiết kế toán với thẻ kho, đối chiếu số liệu Bảng tổng hợp Nhập – Xuất – Tồn với sổ kế toán tổng hợp đảm bảo số liệu chính xác.

➤ *Về kế toán tổng hợp hàng tồn kho :*

- Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN sử dụng phương pháp kê khai thường xuyên do vậy bất cứ thời điểm nào cũng tính được giá trị nhập – xuất hàng hóa. Vậy công ty có điều kiện quản lý chặt chẽ tốt hàng hóa theo đúng quy định, thuận lợi cho công tác kế toán tại công ty.

➤ *Về phương pháp tính giá hàng tồn kho :*

- Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN tính trị giá hàng xuất kho theo phương pháp bình quân gia quyền sau mỗi lần nhập. Áp dụng phương pháp này kế toán viên công ty đảm bảo số liệu có tính kịp thời. Phản ánh những biến động của thị trường để làm tốt công tác quản lý hàng hóa

3.1.2 Nhược điểm

Bên cạnh những ưu điểm nói trên tại Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN vẫn còn những nhược điểm cần khắc phục:

1. Về phương pháp ghi chép sổ sách kế toán

Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN về công nghệ thông tin hiện vẫn còn hạn chế. Công việc hiện tại khá nhiều nhưng công tác kế toán tại công ty chủ yếu vẫn là thủ công, hiện nay Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN vẫn chưa có các phần mềm kế toán nên rất khó khăn cho việc theo

đôi nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong ngày nên số liệu cung cấp đôi khi còn hạn chế ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của công ty.

2. Về kho hàng bền bãi

Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN hiện có rất nhiều loại hàng hóa. Nhất là các mặt hàng có giá trị cần lưu trữ bảo quản cẩn thận tránh hỏng hàng hóa làm hao hụt lượng hàng. Do đó việc bảo quản hàng hóa vô cùng cần thiết, hàng hóa không được bảo quản tốt sẽ gây thiệt hại cho công ty như : Bóng rổ, bóng chuyền, bóng đá, ... dễ bị ẩm, làm hỏng da giảm chất lượng của hàng hóa.

3. Công tác xây dựng danh điểm hàng hóa

Hiện nay, Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN có lượng hàng hóa đa dạng nhưng công ty chưa có hệ thống mã hóa khoa học từng loại hàng hóa. Do đó rất khó khăn cho công tác quản lý hàng hóa.

4. Trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho

Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN chưa thực hiện việc trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho. Thị trường hàng hóa biến động rất phát triển, hàng hóa lưu kho có thể bị tổn thất về giá trị hay số lượng gây ra những rủi ro khi nhập xuất tồn hàng hóa. Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN nên xem xét lại việc nên trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

3.2.1. Một số đề xuất nhằm hoàn thiện tổ chức công tác kế toán hàng hóa tồn kho tại Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN

3.2.1.1. Sự cần thiết của việc hoàn thiện tổ chức công tác kế toán hàng hóa tồn kho tại Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN

Kế toán hàng hóa trong Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN là một công cụ hữu hiệu để quản lý, điều hành một cách hiệu quả các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Cạnh tranh ngày càng khốc liệt giữa các doanh nghiệp với nhau, đặc biệt là sự cạnh tranh về giá cả. Giá cả là điều cốt yếu quyết định “số phận” doanh thu của doanh nghiệp. Hơn nữa hàng tồn kho cũng là điều quan trọng, quyết định sống còn của doanh nghiệp. Hạch toán kế toán hàng tồn kho chính xác và đầy đủ

là một trong những điều đảm bảo cho sự phát triển, tồn tại. Từ đó doanh nghiệp tối đa hóa lợi nhuận, khẳng định được thương hiệu của mình trên thị trường. Do đó công tác hạch toán kế toán tồn kho là không thể thiếu trong các doanh nghiệp.

- Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN đã cố gắng rất nhiều trong vấn đề quản lý và hạch toán hàng tồn kho nhưng còn một số hạn chế cần được khắc phục nhằm đáp ứng những yêu cầu như : cung cấp các thông tin kịp thời, đầy đủ. Từ đó tạo ra các hàng hóa có chất lượng tốt, đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng.

- Kế toán hàng tồn kho giúp cho ban lãnh đạo Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình biến động kinh doanh để đưa biện pháp khắc phục, kế hoạch kinh doanh tốt hơn.

- Hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa giúp phòng kế toán Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN làm việc tích cực hơn, hiệu quả hơn và quan trọng hơn hiểu được tiềm năng mỗi người để phân công công việc. Ngoài ra còn nắm bắt kịp thời đầy đủ các số liệu hàng hóa như : số lượng, giá trị tồn kho, tình hình tiêu thụ các mặt hàng,... để điều chỉnh phù hợp

3.2.1.2. Yêu cầu việc hoàn thiện

Ngày nay, nền kinh tế càng mở rộng và phát triển không chỉ riêng mỗi nước ta mà còn cả các nước trên thế giới. Làm thế nào để phù hợp xu hướng đó? Nhà nước ta ban hành những chính sách và thông tư cụ thể để hướng dẫn đối với từng lĩnh vực.

Kế toán hàng hóa trong Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN thực sự là công cụ đắc lực trong công tác quản lý kinh doanh, đòi hỏi phải luôn luôn hướng đến sự hoàn thiện. Tuy nhiên công tác kế toán lại cập nhật thường xuyên, liên tục những thay đổi theo đặc điểm kinh doanh của công ty và theo chính sách chế độ quản lý kế toán mới của Nhà nước. Vì thế mà quá trình tổ chức công tác kế toán của doanh nghiệp phải đáp ứng được những yêu cầu sau :

+Tuân thủ những chế độ, nguyên tắc, chuẩn mực kế toán mà Bộ tài chính ban hành. Đây là điều bắt buộc, là nền tảng cho công tác quản lý thống nhất hoạt

động kinh doanh của tất cả các doanh nghiệp. Mỗi một công ty khác nhau có thể áp dụng hình thức, phương pháp kế toán khác nhau nhưng phải đảm bảo tuân thủ đúng chế độ, nguyên tắc, chuẩn mực kế toán của Nhà nước.

+ Tổ chức kế toán Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN phải hợp lý với tổ chức kinh doanh, công tác quản lý của doanh nghiệp

+ Công tác kế toán trong Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN phải đảm bảo đưa ra các thông tin chính xác, kịp thời, đầy đủ dựa vào số liệu thực tế. Đây là điều có ý nghĩa vô cùng quan trọng để đưa ra những quyết định của nhà quản lý. Nếu như thông tin kế toán không thể đáp ứng những yêu cầu cơ bản này thì các kế hoạch của doanh nghiệp đề ra không thể đảm bảo được tính thích hợp và đúng đắn. Thông tin kế toán đưa ra như thế nào sẽ quyết định sự thắng lợi của công ty trong cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường.

+ Hoàn thiện công tác hàng hóa phải thống nhất với các phần hành kế toán. Giữa kế toán tài chính và kế toán quản trị, kế toán tổng hợp và kế toán chi tiết,... kế toán hàng tồn kho cũng như các phần hành kế toán khác. Mỗi một công tác kế toán của doanh nghiệp đều có mối quan hệ khăng khít và mật thiết với nhau, không thể thiếu một bộ phận nào. Vì bất kỳ phần hành kế toán yếu kém đều ảnh hưởng tới phần hành kế toán khác tác động không nhỏ đến cả hệ thống kế toán của doanh nghiệp.

3.2.1.3 Nguyên tắc của việc hoàn thiện công tác hạch toán hàng tồn kho

Thông tin kế toán là thông tin cần thiết và quan trọng cho công tác quản lý ngày nay. Trên thị trường có rất nhiều sự lựa chọn cho người tiêu dùng, các doanh nghiệp cần có các thông tin chính xác về tình hình tài chính của mình để đề ra các kế hoạch phù hợp cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

+ Để đáp ứng được các yêu cầu

- Công ty hãy vận dụng linh hoạt sáng tạo các chế độ mới sao cho phù hợp với tình hình kinh doanh công ty. Nhưng vẫn phải tuân thủ nghiêm chỉnh các nguyên tắc chung của chế độ kế toán Việt Nam.

- Mỗi công ty có đặc điểm khác nhau về loại hình kinh doanh yêu cầu quản lý riêng. Thế nên áp dụng hệ thống chế độ kế toán trong doanh nghiệp phải thật hợp lý phù hợp với đặc điểm kinh doanh của doanh nghiệp.

- Hoàn thiện công tác kế toán trong doanh nghiệp là hướng tới vai trò cung cấp thông tin tốt cho cấp lãnh đạo trong doanh nghiệp, những người quan tâm nắm bắt rõ tình hình tài chính của công ty.

- Muốn đáp ứng được yêu cầu hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa phải tiến hành hoàn thiện theo những phương hướng như sau :

+ Hoàn thiện dựa trên các phương diện : đáp ứng được những nhu cầu về số liệu, tin tức kịp thời, chính xác, nhanh chóng nhằm phục vụ cho công tác quản lý nắm rõ được tình hình kinh doanh. Dựa trên cơ sở đó có những quyết định đúng nhằm tăng lợi nhuận toàn doanh nghiệp và đạt kinh tế hiệu quả cao.

+ Nên tăng cường những thông tin tổng hợp về tình hình nhập - xuất - tồn kho của hàng hóa từ các số liệu kế toán tổng hợp của công ty.

+ Thể hiện được đúng nội dung kinh tế của vụ kinh tế phát sinh trong kỳ. Cung cấp chính xác trong hạch toán kế toán.

+ Thể hiện được giá trị hàng hóa phù hợp hơn với giá của hàng hóa tại thời điểm sử dụng.

+ Mặc dù hoàn thiện công tác kế toán nhưng vẫn phải tiết kiệm và hiệu quả.

3.2.1.4. Một số những ý kiến nhằm hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN

❖ Ý kiến 1: Công tác xây dựng danh điểm hàng hóa.

- Nhằm thuận tiện cho quản lý hàng hóa chặt chẽ nên đối chiếu kiểm tra hàng hóa để, dễ phát hiện những sai sót và thuận tiện khi muốn tìm kiếm thông tin về một loại hàng hóa nào đó công ty nên mở Sổ danh điểm hàng hóa. Sổ này được mở theo tên gọi, quy cách phẩm chất hàng hóa. Công ty muốn mở được sổ này trước hết phải xác định hàng hóa thống nhất trong công ty chứ không được tùy ý giữa thủ kho và phòng kế toán. Phải kết hợp nghiên cứu của phòng kế

toán, phòng kế toán trình lên cấp trên để phê duyệt nhằm mục đích thống nhất và thuận tiện tra cứu hàng hóa trong công ty.

- Xây dựng Sổ danh điểm hàng hóa góp phần không nhỏ để giảm bớt khối lượng công việc cho việc sử dụng phần mềm kế toán máy cho phần vận hành kế toán hàng hóa trên máy tính.

Xây dựng công tác điểm danh hàng hóa là xây dựng sổ danh mục tập hợp các loại hàng hóa đã và đang kinh doanh tại doanh nghiệp. Theo dõi từng loại hàng hóa, từng nhóm hàng hóa, quy cách phẩm chất hàng hóa theo cách logic và chặt chẽ. Hệ thống này có thể xác định bằng nhiều cách khác nhau. Theo cách nào cũng phải đảm bảo đơn giản, không trùng lặp, dễ nhớ. Từng loại hàng hóa, từng nhóm hàng hóa được quy ước một mã riêng sắp xếp trật tự có quy tắc, thuận tiện cho tìm kiếm khi cần. Hiện tại, Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN không có hệ thống mã hóa khoa học cụ thể cho hàng hóa. .

Nếu không lập sổ danh điểm hàng hóa sẽ có nhiều khó khăn cho quản lý, có thể nhầm lẫn không thống nhất giữa có bộ phận trong công ty.

Sổ danh điểm hàng hóa làm cho công tác quản lý từng loại hàng hóa tránh khỏi những sai sót và nhầm lẫn. Thuận tiện cho việc thống nhất giữa kế toán hàng hóa thủ kho trong việc tìm kiếm hàng hóa, lập báo cáo nhập xuất tồn kho,... Khi lập danh điểm việc cập nhập số liệu vào máy tính của kế toán hàng hóa, việc ghi chép của thủ kho sẽ thuận tiện hơn. Công tác quản lý hàng hóa trong nội bộ công ty sẽ được thống nhất, chặt chẽ, khoa học hơn.

- Các nguyên tắc để lập sổ danh điểm hàng hóa chính xác, đầy đủ không trùng lặp:

+ Hàng hóa có nhiều nhóm thì tên mỗi nhóm ta thêm 2 chữ số về bên phải đằng sau mã của nhóm cho đến hết 2 loại :

+ Mã hóa hàng hóa theo phân loại ban đầu, xây dựng hệ thống mã hóa phân cấp, mã gồm nhiều trường trong đó mang đặc trưng là chủ yếu.

Ví dụ:

- TK 1561.01 Nhóm bóng đá
- + Tk 1561.01.01 :Bóng đá số 5 BH thường da PVC đen trắng
- + Tk 1561.01.02 :Bóng đá số 4 Paledas da PU Hàn quốc
- + Tk 1561.01.03 :Bóng đá số 3 da SVD5 hoa
-
- TK 1561.02 :Nhóm bóng rổ
- + Tk 1561.02.01 :Bóng rổ số 7 – cam cao su
- + Tk 1561.02.02 :Bóng rổ số 6 – cam cao su
-
- TK 1561.03 Nhóm Vợt
- + Tk 1561.03.01 :Vợt cầu lông
- + Tk 1561.03.02 :Vợt bóng bàn
-

Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN hạch toán chi tiết hàng hóa áp dụng phương pháp thẻ song song và tính giá xuất kho hàng hóa phương pháp bình quân liên hoàn. Do đó, việc lập sổ danh điểm hàng hóa giảm bớt khối lượng công việc. Đồng thời, cung cấp thông tin kịp thời cho công tác quản lý. Thuận tiện khi sử dụng phần mềm kế toán. Sổ danh điểm có thể xây dựng theo mẫu sau :

SỔ DANH ĐIỂM HÀNG HÓA

Nhóm hàng	Danh điểm hàng hóa	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Ghi chú
1561.01		Bóng đá		
	TK 1561.01.01	Bóng đá số 5 BH thường da PVC đen trắng	Quả	
	TK 1561.01.02	Bóng đá số 4 Paledas da PU Hàn quốc	Quả	
	TK 1561.01.03	Bóng đá số 3 da SVD5 hoa	Quả	
.....	
1561.02		Bóng rổ		
	TK 1561.02.01	Bóng rổ số 7 – cam cao su	Quả	
	TK 1561.02.02	Bóng rổ số 6 – cam cao su	Quả	
.....	
1561.03		Vợt		
	TK 1561.03.01	Vợt cầu lông	Cây	
	TK 1561.03.02	Vợt bóng bàn	Cây	
.....	

- Sổ danh điểm hàng hóa phải nghiên cứu kỹ lưỡng của phòng kế toán. Sau đó trình lên ban lãnh đạo của Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN để thống nhất hệ thống mã hóa để quản lý và sử dụng trong toàn công ty. Cụ thể Các chứng từ liên quan đến danh điểm hàng hóa (phiếu nhập kho, phiếu xuất kho,..) cần bổ sung danh điểm hàng hóa của từng loại hàng hóa.

- Công ty xây dựng được hệ thống danh điểm hàng hóa thì việc theo dõi, kiểm tra hàng hóa dễ dàng hơn, các ban lãnh đạo có thể đề ra những kế hoạch kinh doanh hiệu quả.

❖ Ý kiến 2: Hiện đại hóa công tác kế toán.

Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN áp dụng hình thức kế toán thủ công. Do vậy Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN nên áp dụng hình thức kế toán máy để việc hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh và việc quản lý số liệu được hiệu quả hơn, nhanh chóng gọn nhẹ hơn.

Hiện nay, các công ty đều áp dụng hình thức kế toán máy do đó Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN nên áp dụng cho việc quản lý các nghiệp vụ kế toán dễ dàng hơn. Công tác quản lý sẽ thuận tiện và tiết kiệm thời gian.

Trước khi áp dụng phần mềm kế toán máy, Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN nên nhân viên đi đào tạo để về áp dụng tại công ty.

Sau đây là một số phần mềm kế toán phổ biến hiện nay:

PHẦN MỀM KẾ TOÁN MISA

Phần mềm kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ MISA SME.NET đã và đang dần trở thành người bạn thân thiết, tin cậy của nhiều doanh nghiệp Việt bởi những tính năng và tiện ích mà phần mềm mang lại. Cùng với sự phát triển chung của cuộc cách mạng công nghệ 4.0, MISA SME.NET 2019 là phần mềm kế toán tiên phong trong việc kết nối trực tiếp với cơ quan thuế, ngân hàng điện tử và tích hợp ngay hóa đơn điện tử trên phần mềm.

Giá: 2.500.000 đồng



- **Tính năng**

Phân tích tài chính

Cung cấp tức thời nhiều biểu đồ phân tích, hệ thống báo cáo quản trị giúp giám đốc nắm bắt nhanh chóng, chính xác các thông tin về sức khỏe của Doanh nghiệp

Nghiệp vụ quỹ tiền mặt

Phản ánh tình hình thu, chi, tồn quỹ tiền mặt, ngoại tệ... của doanh nghiệp. Tự động đối chiếu với Thủ quỹ để phát hiện chênh lệch, tự động xử lý kết quả kiểm kê.

Nghiệp vụ thủ quỹ

Tự động đối soát giữa Sổ quỹ của Thủ quỹ với Sổ chi tiết tiền mặt tại quỹ của Kế toán để phát hiện chênh lệch. Tự động xử lý chênh lệch sau khi kiểm kê quỹ.

Nghiệp vụ ngân hàng

Tự động đối chiếu chứng từ Thu, Chi với Sổ phụ ngân hàng để phát hiện chênh lệch. Dự báo dòng tiền, số dư của từng tài khoản trong tương lai.

Nghiệp vụ mua hàng

Tự động phân bổ chi phí mua hàng, chi phí hải quan, hạch toán các khoản chiết khấu thương mại, theo dõi chi tiết công nợ phải trả theo từng hóa đơn.

Nghiệp vụ bán hàng

Cho phép thiết lập chính sách giá bán và chiết khấu cho từng khách hàng, mặt hàng, theo dõi chiết khấu theo tổng giá trị hóa đơn. Lập kế hoạch thu nợ, theo dõi nợ theo từng giai đoạn, hóa đơn, khách hàng, tự động tính lãi nợ quá hạn.

Quản lý hóa đơn

Hỗ trợ doanh nghiệp tự tạo mẫu, phát hành, in và sử dụng hóa đơn theo quy định của thông tư số 39/2014/TT-BTC. Theo dõi thông báo phát hành đối với tem, vé, phiếu nhập kho kiêm vận chuyển nội bộ,...

Nghiệp vụ kho

Quản lý hàng hóa theo nhiều đặc tính giúp người dùng có thể theo dõi được nhiều đặc tính, theo nhiều đơn vị tính. Tự động đối soát với Thủ kho để phát hiện chênh lệch, xử lý chênh lệch sau kiểm kê.

Nghiệp vụ thủ kho

Tự động đối soát giữa Sổ kho của Thủ kho với Sổ chi tiết tiền VTHH của Kế toán để phát hiện chênh lệch, tự động xử lý chênh lệch sau khi kiểm kê.

Nghiệp vụ công cụ dụng cụ

Phân bổ chi phí một lần hoặc nhiều lần cho từng CCDC theo từng đối tượng tập hợp chi phí để tính giá thành, lãi lỗ kinh doanh. Cho phép lập biên bản kiểm kê CCDC, và tự động xử lý chênh lệch sau khi kiểm kê.

Nghiệp vụ Tài sản cố định

Tự động tính khấu hao chi tiết đến từng TSCĐ. Tự động phân bổ chi phí khấu hao cho từng bộ phận, phòng ban, đối tượng tập hợp chi phí. Cho phép lập biên bản kiểm kê TSCĐ, và tự động xử lý chênh lệch sau khi kiểm kê.

Nghiệp vụ hợp đồng

Theo dõi tiến độ thực hiện các loại hợp đồng bán

Theo dõi chi tiết doanh thu, chi phí, công nợ và lãi lỗ theo từng hợp đồng, dự án, nhóm hợp đồng

Nghiệp vụ lương

Chấm công, lập bảng tổng hợp chấm công, và tính lương theo thời gian, sản phẩm... Tính lương cơ bản theo hệ số và mức lương tối thiểu hoặc tính lương cơ bản theo lương thỏa thuận của nhân viên

Nghiệp vụ thuế

Tự động lập tờ khai thuế GTGT cùng các bảng phụ lục cho cả hai trường hợp nộp thuế theo phương pháp khấu trừ và trực tiếp. Xuất khẩu báo cáo thuế định dạng XML, nộp báo cáo thuế trực tiếp đến cơ quan thuế qua MTAX.VN.

Nghiệp vụ ngân sách

Lập dự toán chi ngân sách theo từng chi nhánh, phòng ban. Thống kê chi phí theo từng khoản mục chi phí. Phân tích hiệu quả quản lý chi phí của từng bộ phận, chi nhánh.

Nghiệp vụ tổng hợp

Tự động kết chuyển lãi lỗ để xác định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Lập báo cáo thuế và báo cáo quản trị trên cùng một dữ liệu kế toán misa là gì. Cho phép theo dõi và tự động phân bổ những khoản chi phí trả trước.

➤ **PHẦN MỀM KẾ TOÁN FAST ACCOUNTING**

Phần mềm kế toán fast accounting là giải pháp cho các loại hình doanh nghiệp có quy mô từ nhỏ đến cấp tập đoàn. Các doanh nghiệp lớn đến cấp tập đoàn thì nên dùng phần mềm kế toán fast.



Fast có ưu điểm như: giao diện thân thiện, luôn cập nhật những thay đổi mới nhất về các chính sách điều khoản thuế, thông tư và các nghị định của Bộ tài chính, bám sát các chế độ kế toán hiện hành, cho phép kết xuất báo cáo ra Excel.

Sau đây là bảng giá phần mềm và dịch vụ đào tạo, tư vấn phần mềm kế toán Fast Accounting

(Bảng giá có hiệu lực từ 3-11-2016 và có thể thay đổi theo chính sách của công ty)

Loại hình doanh nghiệp (2)	Giá phần mềm (3)	Giá dịch vụ đào tạo, tư vấn (4)	Số buổi (2.5h/buổi)
Dịch vụ (12 phân hệ)	5.900.000đ	2.950.000đ	4
Thương mại (13 phân hệ)	7.900.000đ	2.950.000đ	4
Xây lắp (14 phân hệ)	9.900.000đ	2.950.000đ	4
Sản xuất (15 phân hệ)	11.900.000đ	4.450.000đ	6

FAST ACCOUNTING CÓ NHỮNG TÍNH NĂNG SAU ĐÂY :

<p>Tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Quản lý vốn bằng tiền -Quản lý công nợ -Quản lý hàng tồn kho -Quản lý TSCĐ, CCLĐ -Tính giá thành sản phẩm -Quản lý số liệu đa tiền tệ -Quản lý số liệu liên năm -Báo cáo phân tích số liệu của nhiều kỳ khác nhau 	<ul style="list-style-type: none"> Quản lý số liệu của nhiều đơn vị cơ sở -Tiện ích khi nhập số liệu -Tự động hóa xử lý số liệu -Kỹ thuật Drill-Down -Kỹ thuật Quick Report -Kết xuất báo cáo ra EXCEL --hoặc tệp định dạng XML và gửi e-Mail kết quả báo cáo. -Tính mềm dẻo -Khả năng bảo mật Giao diện và báo cáo theo 2 ngôn ngữ Việt và Anh
--	--

➤ PHẦN MỀM KẾ TOÁN 3TSoft



Được coi như một hệ thống quản lý thông tin kế toán tài chính và cung cấp giải pháp quản lý cho các nghiệp vụ như: kế toán tiền; bán hàng và công nợ phải thu; mua hàng và công nghệ phải trả; quản lý kho; kế toán thuế GTGT; kế toán TSCĐ; kế toán tổng hợp và báo cáo tài chính

GIÁ 2.000.000đ

Tính năng:

- Là phần mềm giải quyết được các phần hành và các nghiệp vụ kế toán phát sinh, hoạt động linh hoạt trong một hệ thống thống nhất với tính kiểm soát chặt chẽ và logic.

- Có khả năng quản lý và tổng hợp dữ liệu đa cơ sở, không hạn chế số user, số máy nhánh với một cơ sở dữ liệu đồng bộ.

- Có tính năng của bộ phần mềm bán hàng như: tích hợp máy quét, máy đọc mã vạch, quản lý vật tư, hàng hóa theo lô, theo kệ, theo hạn sử dụng.

- Truy xuất tự động số liệu với hệ thống mã số thuế quốc gia, hệ thống hỗ trợ kê khai thuế và nhiều ứng dụng khác. Gọn nhẹ, thân thiện, cài đặt đơn giản, dễ sử dụng (ngay cả khi người dùng không có nghiệp vụ kế toán).

- Phân định rõ ràng phần hành nghiệp vụ, số liệu thống kê trong công tác kế toán doanh nghiệp.

- Đa năng trong việc thiết lập hệ thống kế toán nội bộ theo từng loại hình, ngành nghề, quy mô... Có khả năng mở rộng và tích hợp với các hệ thống quản lý sản xuất, nhân sự, tài chính, cơ sở dữ liệu.

- Nhiều tiện ích hỗ trợ người dùng như: máy tính điện tử, note, tra cứu thông tin tức thời trên cửa sổ làm việc, cho phép đa cửa sổ làm việc trên mỗi máy tính ở các cấp độ tính năng...

➤ Qua quá trình tìm hiểu đặc điểm, cơ cấu, loại hình kinh doanh hiện tại của Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN, em xin tư vấn công ty nên

sử dụng phần mềm kế toán 3TSOFT vì phần mềm này phù hợp với doanh nghiệp nhất cả về giá cả lẫn tính năng, mang lại hiệu quả quản lý công ty một cách dễ dàng hơn.

❖ **Ý kiến 3: Về công tác trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho.**

Cơ chế thị trường hiện nay để hạn chế được những rủi ro trong quá trình kinh doanh thương mại, Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN nên thực hiện công tác trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN nên thực hiện công tác trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho để có thể kiểm soát kịp thời được sự chênh lệch. Từ đó không làm ảnh hưởng đến hoạt động chênh lệch giá cả, hạn chế được tổn thất nếu có biến động giá cả xảy ra.

Em nghĩ công tác trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho rất cần thiết và mang ý nghĩa với Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN, quan trọng khi giá cả hiện nay không ổn định mà chủng loại hàng hóa ngày càng phong phú do nhu cầu người tiêu dùng, công tác trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho hỗ trợ công ty bình ổn giá trị hàng hóa trong kho, giảm thiểu được cú sốc giá cả hàng hóa trên thị trường. Ngoài ra, công tác trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho còn là những bằng chứng tin cậy của công tác kiểm toán và kiểm tra kế toán tại công ty.

Công tác trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho có tác dụng giảm lãi niên độ kế toán doanh nghiệp tích lũy được nguồn tài chính mà lẽ ra nó đã được phân chia. Nguồn tài chính này nằm trong tài sản lưu động. Khi cần có thể sử dụng bù đắp cho những khoản thiệt hại thực tế hàng tồn kho bị giảm giá phát sinh. Còn một ưu thế nữa là lập dự phòng giảm được ghi nhận như chi phí làm giảm thu nhập doanh nghiệp phải nộp.

Công tác trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập với những điều kiện sau đây :

- Số dự phòng không vượt quá lợi nhuận thực tế phát sinh của Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN. Sau khi hoàn nhập khoản dự phòng đã trích từ năm trước và có bằng chứng về các hàng hóa tồn kho tại thời điểm lập

báo cáo tài chính có giá trị thường thấp hơn giá hàng ghi trên sổ kế toán.

- Trước khi lập dự phòng, Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN phải lập hội đồng thẩm định mức độ giảm giá của hàng tồn kho. Căn cứ vào tình hình giảm giá, số lượng tồn kho thực tế, công ty xác định mức dự phòng theo phương thức sau từng loại hàng hóa và tổng hợp vào bảng kê chi tiết khoản dự phòng giảm giá hàng hóa tồn kho của công ty. Bảng kê này chính là căn cứ để hạch toán vào chi phí quản lý của công ty.

Khi trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN hạn chế được những rủi ro trong quá trình kinh doanh tránh những tổn thất kinh tế do biến động giá cả hàng hóa.

Tài khoản sử dụng:

Theo thông tư 133 đề thao đổi các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho kế toán sẽ sử dụng tài khoản : TK 2294 – Dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

Phương Pháp Hạch Toán:

- Cuối năm, lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho lần đầu tiên, ghi :
 - + Nợ TK 632 : Giá vốn hàng bán.
 - + Có TK 2294: Dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

- Trường hợp khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho phải được lập ở cuối kỳ kế toán năm nay lớn hơn khoản dự phòng đã được lập ở cuối kỳ kế toán năm trước thì kế toán phản ánh số chênh lệch (bổ sung thêm) như sau :

- + Nợ TK 632 : Giá vốn hàng bán
- + Có TK 2294: Dự phòng giảm giá hàng tồn kho

- Trường hợp dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập ở cuối kỳ kế toán năm nay nhỏ hơn khoản dự phòng đã được lập ở cuối kỳ kế toán năm trước thì kế toán phản ánh số chênh lệch (hoàn nhập) như sau :

- + Nợ TK 2294 : Dự phòng giảm giá hàng tồn kho
- + Có TK 632 : Giá vốn hàng bán(Chi tiết dự phòng giảm giá hàng tồn kho)

✓ **Ví dụ minh họa:** Về việc trích lập dự phòng giảm giá của Bóng chuyền dán VTV cup da PU tiêu chuẩn thi đấu

✓ Số lượng Bóng chuyên dán VTV cup da PU tiêu chuẩn thi đấu kho cuối ngày 31/12/2017 là 450 quả với đơn giá là: 330.000 đồng/Quả, trị giá hàng tồn kho là: 148.500.000 đồng.

Nhưng thị trường giá của Bóng chuyên dán VTV cup da PU tiêu chuẩn thi đấu chỉ còn 300.000 đồng/Quả. Nghĩa là giá trị của loại mặt hàng này đã giảm đi so với giá trên thị trường là: 30.000 đồng/Quả. Công ty sẽ tiến hành trích lập dự phòng giảm giá cho Bóng chuyên dán VTV cup da PU tiêu chuẩn thi đấu như sau :

$$= 450 \times (330.000 - 300.000) = 13.500.000 \text{ đồng.}$$

Công ty có thể lập bảng kê dự phòng giảm giá hàng tồn kho sau : (**Biểu 3.1**)

Biểu số 3.1. Bảng kê dự phòng giảm giá hàng tồn kho
Đơn vị : CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KIHIN
BẢNG KÊ DỰ PHÒNG GIẢM GIÁ HÀNG TỒN KHO
Năm 2017

Đơn vị tính : Đồng

STT	Tên hàng hóa	Số lượng	Theo sổ kế toán		Theo thị trường		Mức dự phòng cần lập
			ĐG	TT	ĐG	TT	
A	B	1	2	3=1×2	4	5=1×4	6=5-3
1	Bóng chuyên dán VTV cup da PU tiêu chuẩn thi đấu	450	330.000	148.500.000	300.000	135.000.000	13.500.000
2	Bóng rổ B7- da	600	215.000	129.000.000	185.000	111.000.000	18.000.000
3	Bóng số 5 da PVC 3.05 tiêu chuẩn thi đấu	500	510.000	255.000.000	470.000	235.000.000	20.000.000
4	Vợt cầu lông Paledas BH 9956	1.000	179.000	179.000.000	152.000	152.000.000	27.000.000
5	Găng tay da bắt bóng	800	230.000	184.000.000	195.000	156.000.000	28.000.000
	Cộng						106.500.000

Ngày 31 tháng 12 năm 2017

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(Ký, ghi rõ họ tên)

Từ bảng kê trên, kế toán định khoản và lập phiếu kế toán cho bút toán :

+ Nợ TK 632 : 106.500.000

+ Có TK 2294 : 106.500.000

-Từ phiếu kế toán, kế toán ghi sổ Nhật ký chung, Số cái TK 229, TK 632.

4. Một số kiến nghị khác

Bộ phận kế toán thường xuyên có những buổi họp để trao đổi ý kiến, trao đổi kiến thức chuyên môn, cập nhật các thông tin kế toán mới để có sự phối hợp điều chỉnh nhịp nhàng, ăn ý giữa các nhân viên kế toán để nâng cao năng suất hoạt động, phù hợp với giai đoạn tăng trưởng của công ty hiện nay.

Kế toán lập báo cáo về tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của công ty theo năm để trình lên Ban Giám Đốc. Đây là điểm chưa tích cực bởi việc này làm cho các nhà quản lý không thể nắm bắt kịp thời được tình hình tài chính của công ty cũng như hiệu quả hoạt động tài chính và hoạt động kinh doanh theo từng mặt hàng theo tháng hoặc quý giúp ban lãnh đạo nắm rõ về tỷ suất lợi nhuận của từng mặt hàng cũng như hoạt động kinh doanh của công ty.

Từ đó đề ra các phương hướng và các chiến lược để phát triển công ty cũng như đề ra những phương án tài chính đúng đắn.

Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN hoạt động trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ, vì vậy việc nâng cao chất lượng sản hàng hóa, xúc tiến quảng cáo sản phẩm, đưa ra các chương trình khuyến mãi là một vấn đề quan trọng. Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN cần tìm những biện pháp nhằm mục đích nâng chất lượng, tính năng của hàng hóa. Mọi chính sách tốt sẽ làm cho khách hàng tin tưởng vào sản phẩm, hàng hóa của công ty từ đó tăng sự lựa chọn của khách hàng. Không ngừng nâng cao chất lượng, tính năng của sản phẩm, hàng hóa bằng các biện pháp như:

- + Đảm bảo thời gian giao hàng, tiện ích thanh toán
- + Đáp ứng mọi yêu cầu của khách hàng
- + Giải quyết được những mâu thuẫn phát sinh bằng các biện pháp hợp lý.

Công tác tổ chức kiểm kê hàng tồn kho:

Công tác kiểm kê kho là rất cần thiết, tiến hành kiểm kê thường xuyên hàng tháng để kịp thời phát hiện những loại hàng hóa bị thiếu hụt, hỏng hay còn dư thừa để có những biện pháp xử lý, khắc phục kịp thời cũng như đề ra được các biện pháp thu mua hay xuất bán để tránh lãng phí, tổn thất kinh tế ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh.

Công tác kiểm kê thường sử dụng thước đo hiện vật để đo lường như đo đếm tại chỗ. Khi phát hiện thừa thiếu hàng hóa tại kho kế toán phải xác định nguyên nhân và ghi sổ kế toán.

- Các bước thực hiện kiểm kê:

Thứ nhất: Công ty ban hành quyết định kiểm kê, thành lập hội đồng kiểm kê. Chủ tịch hội đồng kiểm kê là Giám đốc, Hội đồng kiểm kê phải có mặt

kế toán (kế toán quản lý số liệu trên sổ sách) và các thành viên kiểm kê khác tham gia.

Thứ hai: Tiến hành kiểm kê Hội đồng kiểm kê tiến hành đến số lượng còn thực tế trên sổ sách và kho hàng hóa.

Thứ ba: Lập biên bản kiểm kê báo cáo kết quả kiểm kê (đủ, thừa, thiếu)

Hệ thống kho tàng bên bãi:

Hàng hóa Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN có rất nhiều chủng loại khác nhau đặc biệt là các loại hàng hóa dễ bị ẩm mốc, hư tổn làm ảnh hưởng chất lượng da của bóng đá nên công tác bảo quản hàng hóa là rất quan trọng. Do đó, Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN cần hết sức lưu ý đến các kho hàng hóa. Công ty nên thường xuyên trùng tu kiểm tra lại các kho hàng hiện có, có thể bổ sung thêm kho để đảm bảo chất lượng hàng hóa một cách tốt nhất, tránh các rủi ro hỏng hóc xuống mức tối thiểu, tránh những tổn thất cho công ty.

KẾT LUẬN

Đề tài: “*Hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN*” nêu được những vấn đề thực tiễn và lý luận cơ bản sau đây:

- **Lý Luận :**

- Nêu ra các vấn đề lý luận cơ bản về công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ theo Thông tư 133/2016/TT-BTC của Bộ tài chính.

- **Thực Tiễn :**

- Nêu được những thực trạng hiện nay của công tác tổ chức kế toán hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN (Số liệu năm 2017).

- Nêu ra những góp ý, kiến nghị nhằm mục đích hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN.

Thời gian viết bài có hạn kiến thức lý luận và sự hiểu biết chưa nhiều nên bài khóa luận tốt nghiệp không thể tránh khỏi những hạn chế và sai sót. Em mong được tiếp thu và cảm ơn chân thành các ý kiến đóng góp, chỉ bảo của thầy cô giáo để bài viết này được hoàn thiện hơn. Một lần nữa, em gửi lời sâu sắc, chân thành nhất đến giảng viên hướng dẫn – Thạc sĩ Nguyễn Thị Mai Linh cùng ban lãnh đạo, các anh chị phòng kế toán Công ty Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN đã giúp em rất nhiều để hoàn thiện bài khóa luận tốt nghiệp này.

Hải Phòng, ngày tháng năm 201

Sinh Viên

Vũ Minh Hằng

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ tài chính (2016), Chế độ kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ quyền 1 Hệ thống tài khoản kế toán, Nhà xuất bản Tài chính.
2. Bộ tài chính (2016), Chế độ kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ quyền 2 Báo cáo tài chính, chứng từ, sổ sách kế toán và sơ đồ kế toán, Nhà xuất bản Tài chính.
3. Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ KIHIN (2017), Sổ sách kế toán tại Công ty.
4. Tài liệu tham khảo khác tại thư viện.